

Ngày 1/6/2025

CHÚA NHẬT CHÚA THĂNG THIÊN Năm C

Cv 1,1-11 Ep 1,17-23 hoặc Dt 9,24-28; 10,19-23 Lc 24,46-53

⁵⁰ Sau đó, Người dẫn các ông tới gần Bê-ta-ni-a, rồi giơ tay chúc lành cho các ông. ⁵¹ Và đang khi chúc lành, thì Người rời khỏi các ông và được đem lên trời. (Lc 24,50-51)

Bài Suy Gẫm số 40. Điểm 3: Điều Chúa Giêsu Làm Cho Chúng Ta Ở Trên Trời.

Anh [Chị] Em hãy ý thức rằng Chúa Giêsu Kitô lên trời là một mối lợi lớn cho Anh [Chị] Em; bởi vì từ chôn này, phát xuất tất cả những ơn lành điểm tô và làm phong phú linh hồn Anh [Chị] Em. Thật vậy, chính do quyền năng trên mọi tạo vật, dưới đất cũng như trên trời, mà Chúa Giêsu Kitô lãnh nhận hôm nay, khiến Người nên hào phóng với loài người. Với tư cách “là Đầu” (Ep 4,15), Người thông ban cho họ sự sống ân sủng mà Người được tràn đầy; và với tư cách là “Đấng Trung Gian” (1Tm 2,5), Chúa Giêsu dâng trình các kinh nguyện và những việc lành phúc đức của Anh [Chị] Em lên Thiên Chúa, Cha của Người; và khi Anh [Chị] Em xúc phạm đến Chúa Cha, chính Chúa Giêsu cầu nguyện cho Anh [Chị] Em để được Chúa Cha thương xót và không trút xuống Anh [Chị] Em cơn thịnh nộ của Thiên Chúa.

Vậy cùng với thánh Augustinô, Anh [Chị] Em hãy xưng tụng rằng sự Thăng Thiên của Chúa Giêsu Kitô là vinh quang, là lý do để trông cậy và là bảo chứng phúc lạc của Anh [Chị] Em. Anh [Chị] Em hãy tỏ ra xứng đáng được Chúa Giêsu Kitô làm Quân Vương, Thủ Lãnh và Đấng Trung Gian ở trên trời.

Jesus is on the way to finish His mission on the earth. He is about to accomplish the message that God has send him to our world. Jesus is going to be glorified by his Father. Death and resurrection are the ultimate moment of the glory of Jesus. On the cross Jesus reveals his love to us, his infinite and continuous love to the people of his own. The matter of death and resurrection is not a matter of head knowledge, it is a matter of faith. Do we believe on the resurrection of Jesus? Believing in the resurrection means intimacy with God, to be enveloped by this intimacy is to experience something of what eternal life will be like.

Reflection: Br. DAOUD KASSABRY FSC, Palestine.

Ngày 2/6/2025

Thứ Hai sau Chúa Nhật VII Phục Sinh

Cv 19,1-8 Ga 16,29-33

³³ Thầy nói với anh em những điều ấy, để trong Thầy anh em được bình an. Trong thế gian, anh em sẽ phải gian nan khốn khó. Nhưng can đảm lên! Thầy đã thắng thế gian. (Ga 16,33)

Bài Suy Gẫm số 41. Điểm 2: Thế Gian Cho Rằng Đã Làm Tốt Khi Bức Hại Bạn Hữu Của Thiên Chúa.

Chúa Giêsu Kitô tiên báo cho các Tông Đồ rằng, không những các ông bị người Do Thái trục xuất và lăng mạ, mà thậm chí “*những kẻ nào giết anh em cũng tưởng mình phụng thờ Thiên Chúa*” (Ga 16,2). Nếu ngày nay, người ta không tước mất mạng sống của những người thuộc về Thiên Chúa và làm vinh danh Người, thì không có điều gì mà người ta không làm để cướp đi danh dự của những người ấy, với những lời vu cáo bản thủ nhất, làm như họ không đáng được sống?

Anh [Chị] Em phải vô tư khi bị người ta đối xử như vậy; thậm chí, Anh [Chị] Em phải xem mình như đã chết cho thế gian và không còn có liên lạc gì với nó nữa. Nếu thực sự Anh [Chị] Em thuộc về Thiên Chúa, thì Anh [Chị] Em là kẻ thù của thế gian, và thế gian là thù địch của Anh [Chị] Em, vì nó là thù địch của Thiên Chúa. Vậy hãy đối xử với thế gian như thế; hãy ghé thăm việc trò chuyện với nó, đừng để nó tiếp cận Anh [Chị] Em tí nào, sợ rằng, khi giao du với nó, Anh [Chị] Em sẽ nhiễm lấy tinh thần của nó.

Jesus gave his disciples everything, He revealed to them his message clearly. They have no more question about Jesus and his mission. Did his disciples realize that they knew everything? In spite of his teaching, the disciples didn't have the courage to cope with the challenges they would soon be facing, they would be scattered in all directions. In the time of fear and frustration, God would strengthen them and encourages them to be at peace. This is the ultimate message of Jesus, have faith in God and you will be in peace all the time. Today, we pray that we don't be discouraged by any kind of failures, and we pray that we can overcome obstacles and challenges in our life. God, we want to feel your presence in our life. Amen.

Reflection: Br. DAOUD KASSABRY FSC, Palestine.

Ngày 3/6/2025

Thứ Ba sau Chúa Nhật VII Phục Sinh

Cv 20,17-27 Ga 17,1-11a

⁹ “*Con cầu nguyện cho họ. Con không cầu nguyện cho thế gian, nhưng cho những kẻ Cha đã ban cho con, bởi vì họ thuộc về Cha.* ¹⁰ *Tất cả những gì con có đều là của Cha, tất cả những gì Cha có đều là của con; và con được tôn vinh nơi họ.*” (Ga 17,9-10)

Bài Suy Gẫm số 39. Điểm 1: Chúng Ta Phải Xin Ôn Tránh Xa Tội Lỗi.

Trong bài Tin Mừng hôm nay và trong phần tiếp theo của cùng chương này, qua kinh dâng lên Chúa Cha cho các tông đồ, Chúa Giêsu Kitô dạy cho chúng ta biết điều cần phải nài xin Thiên Chúa. Người không xin cho các tông đồ được những thứ thuộc nhân trần, bởi vì Người không đến trần gian để cung cấp cho con người những thứ đó; đấng khác, Người thấy rằng chính Chúa Cha Hằng Hữu đã tặng ban các tông đồ cho Người, họ thuộc về Người và thậm chí họ được Người giao phó việc rao giảng Tin Mừng, và cứu rỗi các linh hồn, nên Người chỉ cầu nguyện cùng Chúa Cha ban cho các tông đồ ơn theo đúng mục tiêu Người đã đề ra khi tuyển chọn họ. Vì lẽ ấy, trong kinh này, Chúa Giêsu Kitô đã đặc biệt xin Chúa Cha Hằng Hữu ba điều. Điều thứ

nhất là sự xa lánh tội lỗi, bằng lời cầu như sau: “*Xin Cha gìn giữ họ khỏi ác thần*” (Ga 17,15); đây cũng là điều trước tiên mà Anh [Chị] Em phải cầu xin Thiên Chúa cho bằng được. Anh [Chị] Em phải kinh tởm đối với những gì dính líu với tội lỗi, đến nỗi, theo thánh Phaolô, “*còn điều xấu dưới bất cứ hình thức nào thì lánh cho xa*” (1Tx 5,22). Và vì đó là một ơn ích mà tự Anh [Chị] Em không thể có được, thế nên rất hệ trọng là Anh [Chị] Em phải liên tục nài nỉ xin Thiên Chúa trợ giúp.

Là những người phải gieo tình yêu Thiên Chúa vào con tim của những trẻ mà Anh [Chị] Em dạy dỗ, Anh [Chị] Em hãy khẩn khoản cầu xin để không có chi khiến Anh [Chị] Em làm mất lòng Người. Anh [Chị] Em có xử sự như thế không? Đây có phải là điều mà Anh [Chị] Em nài xin Thiên Chúa trong những kinh mà Anh [Chị] Em đọc không?

In this text, we see the deep relation between Jesus and his Father. Jesus speaks from the depth of his heart about his Father's love. This love accompanies Jesus from the beginning of his mission until the crucifixion, death and resurrection. Because of this love, Jesus prayed his Father that we might be one, as Jesus and His Father are one. Jesus prays for Unity. As his chosen people, we have to seek God by all means, and we have to build the unity among us. The unity starts by respecting each and every one of us.

Reflection: Br. DAOUD KASSABRY FSC, Palestine.

03/06

This Saturday, we remember Saint Charles Lwanga and his companions, martyrs of Uganda. On June 3, 1886, Charles Lwanga and 21 young Christians were burned alive. As a sign of the fruitfulness of their martyrdom, one year later the number of baptized Christians and catechumens more than tripled. They bear witness to the power of the divine in human beings. Invited to deny their faith, they refused. One of them said: “You can burn our bodies. You will not burn our soul...”. Jesus Christ came to reveal and save the divine in every human being. The divine, the power of love, is revealed in relationship with the other. Its manifestation is not possible until we renounce our own efforts to “divinize ourselves”. It endows each person with an inalienable freedom. It makes us respectful and capable of caring for all that is vulnerable. To awaken this power of love in ourselves, we must direct it, not towards ourselves, but towards the other. God's love is received by giving oneself. “It is in the very life of the human person that God expects him to awaken in himself the power of salvation that He has placed there.”

Reflection: Br. PIERRE OUATTARA ESC, Burkina Faso.

Ngày 4/6/2025

Thứ Tư sau Chúa Nhật VII Phục Sinh

Cv 20,28-38 Ga 17,11b-19

¹⁷ “*Xin Cha lấy sự thật mà thánh hiến họ. Lời Cha là sự thật.*” ¹⁸ *Như Cha đã sai con đến thế gian, thì con cũng sai họ đến thế gian.* ¹⁹ *Vì họ, con xin thánh hiến chính mình con, để nhờ sự thật, họ cũng được thánh hiến.*” (Ga 17,17-19)

Bài Suy Gẫm số 39. Điểm 2: Chúng Ta Cầu Xin Cho Được Một Sự Thánh Thiện Thật.

Điều thứ hai mà Chúa Giêsu Kitô xin với Chúa Cha Hằng Hữu trong lời cầu nguyện cho các thánh tông đồ của Người là *“xin Cha lấy sự thật mà thánh hiến họ...”* (Ga 17,17). Nghĩa là Chúa Cha không chỉ thánh hóa các tông đồ bằng một sự thánh thiện bề ngoài, như Người đã đòi hỏi trong lề luật cũ, nhưng mà Người thanh tẩy tâm can họ, thánh hóa họ bằng ân sủng và bằng sự hiệp thông với sự thánh thiện thần thiêng, hiện hữu nơi Chúa Giêsu Kitô, mà các tông đồ phải dự phần, để có thể đóng góp vào sự thánh hóa những người khác. Đức Kitô còn nói tiếp rằng *“vì họ, con xin thánh hiến chính mình con”* (Ga 17,19) bằng cái chết mà Người sẽ gánh chịu trên thập giá.

Vì theo bậc sống tu trì của mình, Anh [Chị] Em được kêu mời chăm lo việc thánh hóa các học sinh của Anh [Chị] Em, thế nên Anh [Chị] Em phải trở nên thánh thiện một cách khác thường; bởi vì Anh [Chị] Em phải thông truyền sự thánh thiện cho học sinh, vừa bằng gương tốt, vừa bằng lời nói mang ơn cứu độ mà Anh [Chị] Em phải giảng cho chúng hằng ngày. Sự chú tâm lo nguyện gẫm, lòng mến mộ và giữ đúng việc kinh kệ, cũng như mọi tập tục của cộng đoàn, tất cả sẽ giúp Anh [Chị] Em đạt được mức thánh thiện và sự trọn hảo mà Thiên Chúa muốn Anh [Chị] Em phải có. Mỗi ngày, Anh [Chị] Em hãy tha thiết cầu xin Thiên Chúa ban cho Anh [Chị] Em sự thánh thiện này; hãy hết sức chú tâm để không ngừng cầu nguyện, cho đến khi được nên thánh như vậy.

In this short text, we find 10 times the word “the world”. Jesus wants to warn us from this world that is different from his own. He has given us the word of his Father that why the world we living in hates us. That means the values of this world are so different from the values that God wants us to acquire. Even, Jesus’ prayer to the Father is not to withdraw us from our world, and not to create for us a safe place to be protected, but his intention is to protect us from the evil that dominate the world. The evil is spreading his bad actions by the people who don’t follow Jesus and his teaching. In these days, we have to rely on Jesus’ prayer, we have to trust him and to follow his to build our own world. How do I trust Jesus? What kind of prayer that I address God?

Reflection: Br. DAOUD KASSABRY FSC, Palestine.

Ngày 5/6/2025

Thứ Năm sau Chúa Nhật VII Phục Sinh

Cv 22,30; 23,6-11 Ga 17,20-26

²² *“Phần con, con đã ban cho họ vinh quang mà Cha đã ban cho con, để họ được nên một như chúng ta là một:”* ²³ *Con ở trong họ và Cha ở trong con, để họ được hoàn toàn nên một; như vậy, thế gian sẽ nhận biết là chính Cha đã sai con và đã yêu thương họ như đã yêu thương con.”* (Ga 17,22-23)

Bài Suy Gẫm số 39. Điểm 3: Chúng Ta Xin Được Hiệp Nhất Với Anh [Chị] Em Trong Dòng.

Điều thứ ba mà Chúa Giêsu Kitô xin cùng Chúa Cha Hằng Hữu cho các thánh tông đồ khi Người cầu nguyện, và đã được Tin Mừng hôm nay ghi lại, đó là một sự hiệp nhất thật sâu đậm giữa họ, thật mật thiết và bền vững, mà Người muốn cho giống như sự hiệp nhất giữa Ba Ngôi Thiên Chúa, “*để họ được nên một như chúng ta là một*” (Ga 17,22) – không phải giống y hệt – vì cả Ba Ngôi chỉ có cùng một bản thể – nhưng là nhờ sự tham dự. Thế nên sự hiệp nhất về con tim và tinh thần mà Chúa Giêsu Kitô muốn thiết lập giữa các tông đồ, phải tạo được những tác dụng, – càng nhiều càng tốt – như sự hiệp nhất cốt yếu giữa Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần; nghĩa là tất cả các tông đồ đều có cùng chung một tình cảm và một ý chí, cùng chung lòng mến, cùng phương châm, và những thực hành như nhau. Điều này, thánh Phaolô đã căn dặn các tín hữu, khi ngài viết thư cho họ: “*Anh em hãy thiết tha duy trì sự hiệp nhất mà Thần Khí đem lại, bằng cách ăn ở thuận hòa gắn bó với nhau*” (Ep 4,3). Đó cũng là điều mà ta thấy nơi các thánh tông đồ và các môn đệ tiên khởi của Chúa Giêsu Kitô, theo những gì thánh Luca đã ghi lại trong sách Công Vụ Tông Đồ, rằng: “*họ chỉ có một lòng một ý*” (Cv 4,32).

Thiên Chúa đã ban cho Anh [Chị] Em ơn được gọi sống trong cộng đoàn, thế nên không có gì mà Anh [Chị] Em phải khẩn khoản nài xin Người cho bằng ơn hiệp nhất về tinh thần và con tim với các anh em trong Dòng; chỉ bằng cách hiệp nhất như vậy Anh [Chị] Em mới có được sự bình an, sẽ tạo nên hạnh phúc cho cuộc đời của Anh [Chị] Em. Vậy Anh [Chị] Em hãy nài nỉ Thiên Chúa của những con tim, xin Người làm cho con tim của Anh [Chị] Em và của những anh em khác trong Dòng được nên một, trong trái tim của Chúa Giêsu.

Jesus makes God, his Father, known by the perfect love he shows for his disciples. The disciples, as well as all Christians, are to be recognized as sent by Jesus by the love they have for one another, and even to any stranger. There are over 300 references to love in the New Testament. Love is God's greatest and the most important gift to us. By mutual love, we reveal God's love to the world. In the letter to Diognet: an important pagan person in the Early church, it was known that “Christians love one another, this is how to know Christians by their love”. How do we love each other? Is our love similar to God's love to his people?

Reflection: Br. DAOUD KASSABRY FSC, Palestine.

The life of Saint Paul underlines a healthy combination of human wit and Divine Providence. On his way to Damascus, Paul went as a Pharisee. His encounter with Christ freed him and he came to believe in Christ. The trinitarian God is the embodiment of unity. Paul experienced the disunity between the Pharisees and Sadducees. Today we, as Christians are suffering from “amnesia” regarding the life and resurrection of Jesus resulting in the many divisions that are taking place. Due to divisions, we are not able to accomplish the mission of God. Jesus urges us to be united in one faith. Only the love of God can bring unity among us. By seeing our love for each, the world will also believe in Christ. In our faithful response to the calls of the Spirit and to the charism of JBDLS, as Lasallians of faith and zeal, we vow ourselves to God to procure his glory by fulfilling “together and by association”, that we become ‘ambassadors of Jesus Christ’. We need to pause, to accept and listen to one another. In this way, we begin to experience unity. Unity grows along the way; it never stands still. Unity happens when we walk together. **Reflection:** How can I make sure that I do not develop a Lasallian “caste system”?

Reflection: Br. FELIX JOSEPH FSC, India.

05/06

Archbishop Boniface, who died a martyr, speaks both through his life and his name. His name designates the one who has “good face” or “good destiny”. The winegrowers in the gospel, guilty of homicide, refuse their destiny and determine their fate: death. By sending his son, the father, despite their repeated homicidal behavior, gives a mark of trust. Instead of associating their destiny with this son, they see in him an obstacle to be removed... Wearing the mask of hypocrisy, they oppose him with a closed face and heart. Tobias, living his life as a destiny, keeps his face open to the encounter with others. Salvation depends on the nature of the face that we present to the other. It is realized according to the nature of the gaze we have towards the other. Is it that of a mask or a naked face? A naked face symbolizes the refusal to oppose the other with the mask of a judge’s severity or the cunning of a hypocrite. Symbol of a received nature, it differs from the face of a character. It represents a proposal to enter into a relationship of trust placed above one’s own security.

Reflection: Br. PIERRE OUATTARA ESC, Burkina Faso.

Ngày 6/6/2025

Thánh Norbertô, Giám Mục

Bài Suy Gẫm số 132. Điểm 3: Được Bầu Làm Giám Mục, Thánh Norbertô Mạnh Mẽ Đấu Tranh Chống Lại Những Vụ Tai Tiếng.

Sự tịnh thực phi thường và những nhân đức sáng ngời của thánh Norbertô khiến người ta chọn đề cử ngài giữ chức Giám mục dù ngài không muốn. Khi đã nhận nhiệm vụ, ngài không thể dung thứ những thói xấu, và ngài dũng cảm khiển trách tất cả những kẻ buông thả gây ảnh hưởng xấu; thái độ này làm có cho vài người căm ghét và tìm cách sát hại ngài: thật đúng là những kẻ nghịch đạo phóng đảng thì không thể chấp nhận những ai chống lại những sai trái của chúng. Thoát khỏi hiểm nguy từ phía này, ngài quay qua đấu tranh với tên lạc giáo phủ nhận Mình Máu Chúa thật hiện diện trong bí tích Thánh Thể, để triệt hạ sai lầm của hắn. Như vậy, chống lại các thói xấu, gìn giữ cho đức tin được mạnh mẽ vững vàng, đó chẳng phải là chức năng của một Giám mục sao?

Anh [Chị] Em cũng không thể coi mình như được miễn làm điều đó, nếu Anh [Chị] Em muốn làm tròn sứ vụ của mình, – tức là giữ không để các học sinh nhiễm lấy thói hư tật xấu và trở nên phóng đảng, là ghi khắc sâu đậm và vững chắc trong tâm can của chúng, những chân lý nền tảng của đức tin trong đạo của chúng ta.

Thứ Sáu sau Chúa Nhật VII Phục Sinh

Cv 25,13b-21 Ga 21,15-19

¹⁷ Người hỏi lần thứ ba: “Này anh Si-môn, con ông Gio-an, anh có yêu mến Thầy không?” Ông Phê-rô buồn vì Người hỏi tới ba lần: “Anh có yêu mến Thầy không?” Ông đáp: “Thưa Thầy,

Thầy biết rõ mọi sự; Thầy biết con yêu mến Thầy.” Đức Giê-su bảo: “Hãy chăm sóc chiên của Thầy.” (Ga 21,17)

Bài Suy Gẫm số 106. Điểm 2: Sự Tùng Phục Đức Giáo Hoàng.

Đức Giáo hoàng là Vị Đại Diện cho Chúa Giêsu Kitô, là thủ lãnh hữu hình của Giáo hội và là người kế vị thánh Phêrô, nên ngài có quyền rộng rãi trên toàn Giáo hội. Là những chi thể, mọi tín hữu đều phải xem ngài như một người cha và như là tiếng nói mà chính Thiên Chúa dùng để ban truyền lệnh. Ngài nắm quyền phổ quát “*cầm buộc cũng như tháo cởi*” (Mt 16,19) mà Chúa Giêsu đã ban cho thánh Phêrô; ngài cũng là người mà Chúa Giêsu đã trao trọng trách, qua vị Thủ Lãnh các Tông Đồ, phải “*chăm sóc chiên của Thầy*” (Ga 21,17).

Vai trò của Anh [Chị] Em là chăm sóc và nhân rộng đàn chiên của Thiên Chúa, nên Anh [Chị] Em phải tôn kính Đức Thánh Cha như vị chủ chăn thánh thiện của đàn chiên ấy, và như là vị Thượng tế của Giáo hội; Anh [Chị] Em phải kính trọng mọi lời ngài phán, và chỉ cần ngài đưa ra điều gì, là Anh [Chị] Em phải rập tâm chú ý. Từ trước tới nay, Anh [Chị] Em có cư xử như vậy không? Anh [Chị] Em hãy thờ lạy uy quyền của Thiên Chúa nơi vị Mục Tử tối thượng của các linh hồn, và hãy luôn xem ngài là vị Thầy vĩ đại của Giáo hội.

After Jesus question Peter, three times “Do you love me?”. After Jesus heard Peter, He said to him: “Follow me”. Is there a relation between loving Jesus and following him? Yes, there is a strong relation between loving Jesus and following Jesus. When we know Jesus, loving him becomes easy. When we love him, we have to follow him. Because his love attaches us, and keeps us in his intimacy. Sometimes I feel hearing Jesus calling me, or asking me the same question, I hear myself answering “yes” but with some hesitation and weakness. Yes, Lord, I love you, but I ask you to increase my love to you every day so that I could feel comfortable with myself. Amen.

Reflection: Br. DAOUD KASSABRY FSC, Palestine.

Jesus reminds us today of what love should be, to God and to those around us. When Jesus resurrected, He appeared to Peter and asked him three times, “Do you love me? Peter denied Jesus three times before He was crucified. Jesus wants Peter to replace his triple public denial with the triple profession of love. In John’s Gospel, *philia* and *agape* -the two famous Greek words are used for love. *Philia* is a close friendship while *Agape* is total self-giving. At last Peter would make his “agape commitment” to Jesus. We need to reconsider our own degree of love for Jesus. We will know our love’s extent by monitoring our daily living. It is encouraging to know that Jesus is understanding and very patient with both Peter and ourselves. The personal experience of the Lasallian in his/her calling and mission is an experience of faith. To know God and his envoy Jesus Christ is for De La Salle, the foundation for Christian life. De La Salle describes the effect that faith has as the result of a personal experience with Jesus Christ.

Reflection: In love with Jesus, why is it vital for me as a Brother/ Lasallian to have an intimate relationship with Jesus?

Reflection: Br. FELIX JOSEPH FSC, India.

Ngày 7/6/2025

Thứ Bảy sau Chúa Nhật VII Phục Sinh Thánh Lễ Ban Sáng

Cv 28,16-20.30-31 Ga 21,20-25

²⁰ *Khi ấy, ông Phê-rô quay lại, thì thấy người môn đệ Đức Giê-su thương mến đi theo sau; ông này là người đã nghiêng mình vào ngực Đức Giê-su trong bữa ăn tối và hỏi: “Thưa Thầy, ai là kẻ nộp Thầy?” (Ga 21,20)*

Bài Suy Gẫm số 88. Điểm 1: Chúa Giêsu Yêu Mến Thánh Gioan.

Thánh Gioan được Chúa Giêsu Kitô thương mến cách rất đặc biệt, đến nỗi ngài mang danh là người môn đệ thân thương của Thiên Chúa; vì khiêm tốn, khi muốn nói về mình trong Phúc Âm, ngài không có cách gọi nào khác, ngoài cụm từ “*người được Chúa Giêsu thương mến*” (Ga 13,23). Sau đây là những dấu chỉ của lòng thương yêu đặc biệt mà Đấng Cứu Chuộc dành cho ngài: Người cho phép Gioan tựa đầu vào ngực; Người mặc khải cho Gioan mầu nhiệm cao siêu về thiên tính và nhân tính cực thánh của Người; khi tạ thế, Người chọn Gioan để thay Người làm dưỡng tử của Mẹ chí thánh của Người. Về lòng yêu mến đặc biệt Chúa Giêsu dành cho Gioan, Thánh Jérôme không đưa ra lý do nào khác, ngoài việc người môn đệ giữ đức trinh khiết. Chính nhân đức này đã giúp ngài trở nên rất xứng đáng với tình bằng hữu của Chúa Giêsu, Đấng đặc biệt được đức khiết trinh làm thỏa lòng.

Anh [Chị] Em đang ở trong bậc sống rất cần được kết bạn với Chúa Giêsu: hãy đặc biệt yêu mến đức trinh khiết, mà Chúa Giêsu ưa chuộng, hầu được Đấng Cứu Chuộc yêu thăm thiết, và lấy làm vui thích mà ở lại với Anh [Chị] Em; vì thú vui của Người là kết thân cùng những con người khiết tịnh. Anh [Chị] Em cũng hãy chăm lo việc nguyện gắm, vì trong đó, Chúa Giêsu sẽ tiết lộ cho Anh [Chị] Em những bí mật mà nhiều người chưa từng biết.

With all what Jesus taught Peter during his time with the disciples. Peter is concerned with what will happen with the other disciple, Peter seems to be human and spontaneous. He wants to know what is going to happen with his closest companion. The answer of Jesus was so simple “You follow me”. Jesus seems telling Peter “you follow me despite everything around you”. Many things in life will happen, they will distract us from being faithful to Jesus, we have to be firm in what to do. Following Jesus means asking all the time the gift of freedom from whatever distracts me from being a faithful follower of Jesus. Let’s pray that God increase our faith in Him. AMEN.

Reflection: Br. DAOUD KASSABRY FSC, Palestine.

After an unsuccessful attempt to return to fishing, Jesus appears again to the disciples. After Peter’s triple public denial of Jesus, John was the one who stood beside him. He was with Mary, the mother of Jesus at the foot of the cross and it was through him that Jesus handed over his mother to us Christians. After Peter’s triple public profession of love, Jesus reinstated Peter by saying “Feed my lambs, tend my flock, feed my flock”. Then Jesus predicted the kind of death that Peter would die. Jesus was saying to Peter, “Whatever becomes of John is not as important as the task before you.” In essence, Jesus was telling Peter to mind his business. In life, we do not all have the same calling, not even in the Lasallian mission. We must avoid having to compare ourselves with each other lest we lose touch with our unique call. Let us stop asking if her/his/ their cross is heavier than mine. We are all carrying the crosses that God

deems fit for each of us. No one has it all good! We cannot all be the same but we must all be our best. **Reflection:** Do I fully relish what is put before me in life, or do I make comparisons?

Reflection: Br. FELIX JOSEPH FSC, India.

Ngày 8/6/2025

CHÚA NHẬT CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG

Thánh Lễ Chính Ngày Năm C

Cv 2,1-11 Rm 8,8-17 Ga 14,15-16.23b-26

²⁶ “*Nhưng Đáng Bào Trợ là Thánh Thần Chúa Cha sẽ sai đến nhân danh Thầy, Đáng đó sẽ dạy anh em mọi điều và sẽ làm cho anh em nhớ lại mọi điều Thầy đã nói với anh em.*” (Ga 14,26)

Bài Suy Gẫm số 43. Điểm 3: Chúa Thánh Thần, Nguồn Ánh Sáng.

Sách Công vụ Tông Đồ còn thêm rằng “*mọi người đang tê tụ ở một nơi, ... rồi họ thấy xuất hiện những hình lưỡi giống như lưỡi lửa tản ra đậu xuống từng người một, ... họ bắt đầu nói các thứ tiếng khác, tùy theo khả năng Thánh Thần ban cho*” (Cv 2,1-4). Quả là điều gây sững sốt! Những người trước đây vốn thô kệch, đến mức không hiểu nổi những chân lý thánh thiện mà Chúa Giêsu Kitô trình bày, nay bỗng chốc trở nên thông suốt đến nỗi họ giải thích rõ ràng và chính xác như trong mơ, những lời của Kinh Thánh, khiến những ai đang có mặt “*đều kinh ngạc, ... sững sốt*” (Cv 2,6-7); và chỉ trong một thời gian ngắn, các ông đã làm cho rất nhiều người theo đạo; như thánh Phêrô giải thích cho đám đông, đó là vì “*Đức Kitô đổ xuống ... Thánh Thần đã hứa*” (Cv 2,33).

Công việc của Anh [Chị] Em buộc Anh [Chị] Em phải cảm hóa con tim; Anh [Chị] Em chỉ có thể làm được điều này nhờ Chúa Thánh Thần. Hôm nay Anh [Chị] Em hãy cầu xin Thiên Chúa ban cho Anh [Chị] Em cũng cùng hồng ân mà Người đã ban cho các thánh tông đồ. Và sau khi ban cho Anh [Chị] Em đầy tràn Thánh Thần để tự thánh hóa, xin Người cũng thông ban Thánh Thần để Anh [Chị] Em mang ơn cứu rỗi đến cho người khác.

The disciples were gathered in a house, they had fear because of the Jews. Let's imagine their feeling: they felt abandoned, alone and without any force. The one who was giving them life is no longer with them. They had fear. At that moment, Jesus came to them. He came to give them peace. He came to them in order to strengthen them, to give them power over their fear. Then, out of his unconditional love to them, Jesus “breathed” the Holy Spirit into them. Do they merit this gift? Do we merit this gift when we take the sacrament of confirmation? The way is long, we have to grow in our faith with the help of the Holy Spirit. Everyone is called to grow in faith by changing our heart of stone into heart of flesh.

Reflection: Br. DAOUD KASSABRY FSC, Palestine.

The Holy Spirit descended on the apostles and on all those who were gathered together with them in the large upper room. He came to bring them a new law, the law of grace and love, and poured himself out upon them like a strong, driving wind. Let us open our mind and heart to receive him and let him live in our hearts. The apostles had all fled after seeing Christ die on the cross. They had gone into hiding, afraid of death. But after receiving the Holy Spirit, they

came together again and gathered in the same place where there they encouraged each other and urged one another to suffer for the name of Jesus Christ. In such suffering they considered themselves blessed, and rejoiced. The Spirit of God is poured upon them. As Lasallians, we carry out a work that requires us to touch hearts, in God's pathways with the Spirit of God. We let the Holy Spirit fill our hearts with renewed vigor in order to rekindle our Spirit for the salvation of others. **Reflection:** Think of a time where you faced a serious trial or suffering. What were the biggest questions you wrestled with? Did you feel closer to God or further away from Him.

Reflection: Br. FELIX JOSEPH FSC, India.

Ngày 9/6/2025

Thứ Hai sau Chúa Nhật X Thường Niên

2Cr 1,1-7 Mt 5,1-12

¹¹ *Phúc thay anh em khi vì Thầy mà bị người ta sỉ vả, bách hại và vu khống đủ điều xấu xa. (Mt 5,11)*

Bài Suy Gẫm số 5. Điểm 3: Lời Khuyên Tin Mừng Của Chúa Giêsu Bị Phản Bác.

Chúng ta không nói ngược lại luân lý của Tin Mừng, nhưng như thế vẫn chưa đủ. Thánh Phaolô nói: *“Tôi xin chỉ cho anh em con đường trời vượt hơn cả”* (1Cr 12,31) mà Chúa Giêsu Kitô đã đích thân vạch ra, và gọi chúng ta phải theo. Đấng Cứu Độ đã phán: *“Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình”* – nghĩa là phải từ bỏ tinh thần và ý chí của chính mình – *“vác thập giá mình mà theo”* (Mt 16,24). Ai là người không chống báng – nếu không ngoài miệng thì cũng ở trong lòng – lời phán đầy thiên tính trên đây của Chúa Giêsu Kitô, Thầy chúng ta? Bao nhiêu người đồng thuận với ý tưởng này của thánh Bênêđô, rằng: ‘những lời nói quá trốn bông lơn, nếu ở trên miệng người đời, thì chỉ là đùa bỡn; nhưng trên miệng của người hiến mình cho Thiên Chúa, là những lời báng bổ’? Bao nhiêu người thưởng thức được câu nói sau đây của thánh Dorothee: ‘Chúng ta hãy chú tâm tới những điều nhỏ nhặt nhất, sợ rằng chúng sẽ kéo theo những hậu quả rất tai hại’. Đối với biết bao người khác, những lời này của Chúa Giêsu có vẻ chói tai: *“Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó”* (Mt 5,3), *“Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Thiên Chúa”* (Mt 19,24).

Phần chúng ta, hãy dò xét tâm tư của chúng ta. Chúng ta có thấu triệt lời Chúa Giêsu nói: *“Phúc thay anh em khi bị người ta sỉ vả, bách hại và vu khống đủ điều xấu xa”* (Mt 5,11) hay không? Biết bao tu sĩ làm trái lại nhiều điều khoản của Luật Dòng, như thể họ chỉ bị buộc phải tuân giữ những gì họ tin là thích hợp với họ thôi! Những hạng người như vậy, chẳng chóng thì chầy, sẽ rơi vào lối sống bừa bãi; vì như lời thánh Dorothee dạy: ‘Ngay khi người nào đó khởi sự nói “Tôi nói lời đó thì có gì hệ trọng? Có gì xấu đâu khi tôi ăn miếng bánh nhỏ này? Có gì là tội ác, khi tôi làm điều này hay điều kia? ...”. Rồi sẽ đến lúc người ta dẹp bỏ mọi căn rễ của lương tâm về những điều thiết yếu nhất’.

Là những người được Thiên Chúa kêu mời sống theo lối toàn thiện của Tin Mừng, chúng ta hãy e sợ bị hư mất, khi mãi mê với những phương châm dẫn đến sự buông lỏng.

Đức Maria, Mẹ Giáo Hội

Pope Francis inserted the Memorial of the Blessed Virgin Mary, Mother of the Church, into the Roman Calendar on the Monday following Pentecost Sunday. The main purpose of the devotion is to “encourage the growth of the maternal sense of the Church in the pastors, religious and faithful, as well as a growth of genuine Marian piety”. We are protagonists for the Lasallian traditions of Joy, Unity and Prayer which must be promoted with ardent zeal. We rejoice because Amazing Grace has reached down and saved us. We dwell in unity and welcome the lost, the least, and the last, because Jesus Christ laid down his life for us and we ought to lay down our lives for our brothers. His Grace enlivens us to be in communion with people and Him. Mary, with her divine motherhood stood at the foot of the Cross and accepted her Son’s testament of love and welcomed all people. We are clearly invited to have a personal devotion to Mary in order to sustain Joy, Unity and Prayer. **Reflection:** How do I live “Joy, Unity, and Prayer” in terms of horizontal relationships and vertical piety to Jesus?

Reflection: Br. FELIX JOSEPH FSC, India.

09/06

Ephrem the Syrian, saint of the day, was a deacon and theologian. A great Christian thinker of the 4th century, he is nicknamed the “Harp of the Holy Spirit”. His writings remain a source of inspiration. He recommends: “Practice against the persecutors you cannot see, so that you may be able to resist those you can see. If the persecutors within you have the upper hand, how do you expect to defeat those outside?” That makes it important to frequent the Word in order to live by the truth. “The Lord has colored his word with many beauties, so that each one of those who look at it may contemplate what he loves. And he has hidden in his word all the treasures, so that each one of us may find richness in what we meditate.” But our thirst for the Word is incomparable to the immeasurable one God’s has for our humanity. Let us implore Him: “In your holy mysteries, every day, we embrace you and receive you into our bodies; grant us to experience in ourselves the resurrection we hope for.”

Reflection: Br. PIERRE OUATTARA ESC, Burkina Faso.

Ngày 10/6/2025

Thứ Ba sau Chúa Nhật X Thường Niên

2Cr 1,18-22 Mt 5,13-16

¹⁶ *Cũng vậy, ánh sáng của anh em phải chiếu giải trước mặt thiên hạ, để họ thấy những công việc tốt đẹp anh em làm, mà tôn vinh Cha của anh em, Đấng ngự trên trời. (Mt 5,16)*

Bài Suy Gẫm số 202. Điểm 3: Người Thầy Phải Nêu Gương Tốt.

Đối với những đứa trẻ mà Anh [Chị] Em dạy, lòng nhiệt thành của Anh [Chị] Em sẽ không trải rộng, ít kết quả và kém thành công, nếu nó chỉ ngừng lại ở lời nói; muốn cho lòng nhiệt thành được hữu hiệu, lời dạy của Anh [Chị] Em phải được gương sáng yểm trợ, và đó là một trong những dấu chỉ chính của lòng nhiệt thành đích thực.

Thánh Phaolô, khi dạy cho tín hữu thành Philípphê nhiều phương châm khác nhau, đã nói với họ: *“Chúng ta cũng cứ theo hướng ấy mà đi. Thừa anh em, xin hãy cùng nhau bắt chước tôi, và chăm chú nhìn vào những ai sống theo gương chúng tôi để lại cho anh em”* (Pl 3,16.17); *“Những gì anh em đã học hỏi, đã lãnh nhận, đã nghe, đã thấy ở nơi tôi, thì hãy đem ra thực hành ...”* (Pl 4,9). Như vậy, nơi thánh vĩ đại này, lòng nhiệt thành nồng nàn đối với phần rỗi các linh hồn, bao hàm việc đôn đốc các tín hữu Philípphê tuân giữ những điều chính ngài đã làm.

Đức Chúa chúng ta cũng đã hành xử như vậy, vì lời tường thuật về Người bắt đầu bằng *“tất cả những việc Chúa Giêsu làm”*, rồi mới đến *“và những điều Người dạy, kể từ đầu ...”* (Cv 1,1); sau khi rửa chân cho các Tông đồ, chính Người đã nói về mình cho các ông: *“Thầy đã nêu gương cho anh em để anh em cũng làm như Thầy đã làm cho anh em”* (Ga 13,15).

Từ những tấm gương trên, chúng ta có thể dễ dàng kết luận rằng, lòng nhiệt thành dành cho những trẻ mà Anh [Chị] Em hướng dẫn, sẽ không hoàn toàn, nếu chỉ được thể hiện qua việc dạy dỗ; nhưng nó sẽ trở nên trọn hảo, nếu chính Anh [Chị] Em cũng thực hành những gì Anh [Chị] Em giảng dạy; bởi vì gương tốt chứ không phải lời nói, mới gây nhiều ấn tượng trên tâm trí, nhất là đối với trẻ con; chúng chưa đủ trí khôn để suy xét, thường được uốn nắn theo gương của ông thầy, có khuynh hướng làm theo những gì chúng thấy, hơn là những gì chúng nghe, nhất là khi lời nói của thầy không đi đôi với việc thầy làm.

Ngày 11/6/2025

Thánh Barnaba, Tông Đồ

Cv 11,21b-26; 13,1-3 Mt 10,6-13

²³ Khi tới nơi và thấy ơn Thiên Chúa như vậy, ông Ba-na-ba mừng rỡ và khuyên nhủ ai nấy bền lòng gắn bó cùng Chúa. ²⁴ Ông là người tốt, đầy ơn Thánh Thần và lòng tin. Và đã có thêm rất nhiều người theo Chúa. (Cv 11,23-24)

Bài Suy Gẫm số 134. Điểm 3: Thánh Barnaba Nhiệt Tâm Làm Việc Tông Đồ.

Mặc dù Barnaba không nằm trong nhóm mười hai vị Tông đồ, nhưng ngài có đầy đủ ơn chức phận của một tông đồ. Thánh Luca thuật lại rằng *“khi các môn đệ (tại Antiochia) đang làm việc thờ phượng Thiên Chúa và ăn chay, thì Thánh Thần phán bảo: ‘Hãy dành riêng Ba-na-ba và Sao-lô cho Ta, để lo công việc Ta đã kêu gọi hai người ấy làm’ ... rồi họ đặt tay trên hai ông và tiễn đi”* (Cv 13,2-3). Barnaba được Chúa Thánh Thần sai đi và ngài đã thu được thành quả to lớn tại Antiochia, qua việc rao giảng Tin Mừng, đến nỗi, như thánh Luca nói: *“Một số đông đã tin và trở lại cùng Thiên Chúa. ... Và chính tại An-ti-ô-khi-a mà lần đầu tiên các môn đệ được gọi là Ki-tô hữu”* (Cv 11,21.24.26); ngài là người đầu tiên cùng với thánh Phaolô, đã rao giảng Tin Mừng cho dân ngoại.

Nếu Anh [Chị] Em cũng đầy lòng tin và tinh thần Thiên Chúa như thánh Barnaba, Anh [Chị] Em sẽ là nhân tố khiến những người mà Anh [Chị] Em dạy, trở thành Kitô hữu, không chỉ trên danh nghĩa, mà còn có tinh thần và tôn chỉ của đạo, và khiến cho người ta hăm mộ lòng sùng đạo của họ nữa.

The student-teacher relationship, mirrored in the life of Saint Barnabas, Apostle, holds valuable insights according to the teachings of St. John Baptist De La Salle. As Barnabas demonstrated unwavering support and encouragement to the Apostle Paul, teachers are called to be mentors and guides, nurturing their students' potential. Just as Barnabas recognized Paul's talents and vouched for him, educators should see the unique gifts in each student and foster their growth. De La Salle emphasizes the importance of forming a genuine connection with students, cultivating trust and understanding. Like Barnabas, teachers must be willing to accompany their students on their journey of learning and faith. In this sacred bond, students are empowered to shine, and teachers find fulfilment in witnessing their development. The life of Saint Barnabas reminds educators to be beacons of encouragement and inspiration, guiding their students towards greatness with love and compassion.

Reflection: Br. MARTIN KATTAR FSC, India.

Ngày 12/6/2025

Thứ Năm sau Chúa Nhật X Thường Niên

2Cr 3,15 – 4,1.3-6 Mt 5,20-26

²⁰ *Hôm ấy, Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng: “Thầy bảo cho anh em biết, nếu anh em không ăn ở công chính hơn các kinh sư và người Pha-ri-sêu, thì sẽ chẳng được vào Nước Trời.” (Mt 5,20)*

Bài Suy Gẫm số 58. Điểm 1: Tu Sĩ Hành Động Duy Chỉ Vì Thiên Chúa.

Trong Tin Mừng, hôm nay, Chúa Giêsu Kitô nói với các thánh tông đồ của Người rằng nếu các ông “*không ăn ở công chính hơn các kinh sư và người Pha-ri-sêu thì sẽ chẳng được vào Nước Trời*” (Mt 5,20). Anh [Chị] Em hãy đem lời nói này áp dụng cho mình, và tin chắc rằng Chúa Giêsu nói riêng với Anh [Chị] Em: nếu không có nhiều nhân đức hơn người đời, Anh [Chị] Em sẽ bị án phạt nặng hơn họ vào ngày phán xét. Người thế gian, cũng như người Biệt Phái, bằng lòng với việc giữ đạo qua cái vẻ hiển hiện bên ngoài. Họ dự thánh lễ, nghe giảng, đôi khi đọc kinh Phụng vụ; nhưng họ làm những điều ấy và nhiều việc khác nữa, mà không có tinh thần nội tâm.

Anh [Chị] Em là những người đã dâng mình cho Thiên Chúa, và do vậy, phải hiến cho Người trọn thời gian của đời mình, Anh [Chị] Em cũng phải làm tất cả với tinh thần thờ kính Thiên Chúa, chứ không chỉ làm cho xong phần bề ngoài của những phận vụ gắn liền với ơn gọi Anh [Chị] Em; vì trong khi loài người ưng ý với khía cạnh bên ngoài của các hành động, thì “*Thiên Chúa là Đấng thấu suốt tâm can*” (Rm 8,27) sẽ không kể công sá gì cho họ.

Those who are found to be righteous will enter the Kingdom. In the Gospel, Jesus contrasts the justice of the Kingdom with that of the scribes and Pharisees. The latter think they can get out of all duty vis-à-vis God and others. They have a minimalist conception of justice. One of the defects of modern society, denounced by Simone Weil, is to radically separate justice from charity. But charity, attentive to the situations of the disinherited and the excluded, always

keeps the question of justice open. It develops a love for justice that goes beyond legalistic and rigorist conceptions. It introduces into established justice the demand for a search for greater equity. According to the justice of the Kingdom, love is a debt that no one has ever fully paid. Forgiveness becomes necessary because we never love enough. Without mercy, forgiveness given and received, we are condemned. The Kingdom, the reign of a love that frees us from all obstacles to a dignified and happy life, is the continuous action of the Father. With Jesus, the Kingdom is a present reality which, at the same time, is being built and prepared.

Reflection: Br. PIERRE OUATTARA ESC, Burkina Faso.

Ngày 13/6/2025

Thánh Anton Padôva, Linh Mục, Tiên Sĩ Hội Thánh

Bài Suy Gẫm số 135. Điểm 3: Nguyên Nhân Khiến Bài Giảng Của Thánh Anton Gặt Hái Thành Công.

Khi được thánh Phanxicô phân công giảng thuyết, hình như Anton được Thiên Chúa đặt vào miệng ngôn ngữ thánh của Người; bởi khi ngài giảng, thánh nhân làm mọi thính giả thán phục, và đem lại nhiều cuộc cải đạo gây sững sốt. Ngài rất thành công trong thừa tác vụ này, vì ngài đã dọn mình bằng sự tĩnh tâm và cầu nguyện, và luôn chăm chỉ vâng lời trong những công việc tay chân, cho đến khi bề trên ra lệnh cho ngài giảng thuyết.

Anh [Chị] Em phải lo việc cứu rỗi các linh hồn, cốt là để làm theo lệnh Thiên Chúa truyền và vì phục tùng Bề Trên; đó là phương cách để Anh [Chị] Em thánh hóa bản thân trong công tác này, đồng thời cũng giúp thánh hóa tha nhân.

Anthony of Padua is a saint often invoked to find lost objects. Because of this, Pope Leo XIII sees him as “the saint of all people”. His life, marked by so many wonders, earned him the name of “miracle worker”. Less than a year after his death, his holiness was so striking, the miracles at his tomb so numerous, that he was canonized. What we should ask him for, however, is not an object but recovering the loss of the very meaning of our existence. We often ignore that our existence is called to be the first of the miracles. Respect and attention to this first form of miracle points to poetry, ethics and mystical life. The access to a usually self-sufficient life makes one lose the sense of the miracle of existence. Welcoming oneself in the form of divine grace prepares one to go beyond oneself towards the other. Faith gives us the courage to rely on God in the other. The life of fraternity, made up of going beyond oneself towards the other, is a reciprocal training: giving grace to each other while giving thanks, so as to find joy in the existence and service of the other.

Reflection: Br. PIERRE OUATTARA ESC, Burkina Faso.

The student-teacher relationship, influenced by the life of Saint Anthony of Padua, holds profound lessons according to the teachings of St. John Baptist De La Salle. As Saint Anthony exemplified deep knowledge and wisdom in his teachings, educators are called to be knowledgeable and dedicated to their craft. Like Saint Anthony, teachers should approach their role as a sacred duty, imparting not only academic knowledge but also fostering spiritual growth. De La Salle emphasizes the importance of leading by example, just as Saint Anthony’s virtuous life served as a testament to his teachings. Teachers must embody the values they

instil, inspiring students to emulate goodness and compassion. In this sacred connection, students find guidance and solace, and teachers witness the fruits of their labour in the growth of their pupils. The life of Saint Anthony reminds educators to be passionate in their vocation by, leaving an indelible mark on the hearts and minds of those who are confided to their care.

Reflection: Br. MARTIN KATTAR FSC, India.

Thứ Sáu sau Chúa Nhật X Thường Niên **2Cr 4,7-15 Mt 5,27-32**

³⁰ “*Nếu tay phải của anh làm cớ cho anh sa ngã, thì hãy chặt mà ném đi; vì thà mất một phần thân thể, còn hơn là toàn thân phải sa hỏa ngục.*” (Mt 5,30)

Bài Suy Gẫm số 202. Điểm 1: Người Thầy Phải Làm Cho Học Sinh Tránh Xa Tội.

Anh [Chị] Em hãy xem xét để thấy rằng mục đích Con Thiên Chúa giáng trần là để hủy diệt tội lỗi; đây cũng là mục đích chính khi các Trường Kitô giáo được thành lập, và do đó, nó phải là đối tượng hàng đầu của lòng nhiệt thành của Anh [Chị] Em; lòng nhiệt thành này khiến Anh [Chị] Em không thể chấp nhận thấy các trẻ mà Anh [Chị] Em dẫn dắt, làm mất lòng Thiên Chúa. Nếu thấy nơi chúng điều gì có thể làm Thiên Chúa không hài lòng, Anh [Chị] Em phải lập tức đem hết khả năng của mình để sửa dạy; đó là lý do khiến Anh [Chị] Em phải biểu lộ lòng nhiệt thành, lo cho vinh quang Thiên Chúa và phần rỗi của các học sinh, theo gương của ngôn sứ Êlia, khi ngài nói: “*Lòng nhiệt thành đối với ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa các đạo binh, nung nấu con, vì con cái Ít-ra-en đã bỏ giao ước với Ngài...*” (1V 19,14). Nếu Anh [Chị] Em nhiệt tình lo cho trẻ mình chịu trách nhiệm, và quyết tâm giúp chúng lánh xa tội lỗi, như bốn phần đòi hỏi, thì khi thấy chúng phạm một lỗi nào, Anh [Chị] Em phải ôm ấp tâm tư của ngôn sứ Êlia, đồng thời được khích lệ bởi sự hăng say đã tác động ngài, để nói với trẻ ấy như sau: “Tôi rất nhiệt tâm lo cho vinh quang của Thiên Chúa, đến mức tôi không thể thấy các em bỏ giao ước đã ký kết với Người trong bí tích Thánh Tẩy, cũng như phẩm chất được làm con Thiên Chúa khi nhận bí tích ấy”.

Anh [Chị] Em hãy năng khuyên học sinh phải mau lẹ tránh xa tội như tránh xa rắn độc. Trên hết, việc lưu tâm hàng đầu của Anh [Chị] Em là phải khơi dậy nơi chúng lòng chê ghét sự dâm ô; cho chúng tránh sự khiếm nhã trong nhà thờ và khi đọc kinh; cho chúng xa lánh trộm cắp, gian dối, không vâng lời, không kính trọng cha mẹ, và những lỗi khác đối với bạn bè; giúp chúng hiểu rằng những ai phạm các tội này, có nguy cơ sau này sẽ không được thừa hưởng Nước Trời.

Ngày 14/6/2025

Thứ Bảy sau Chúa Nhật X Thường Niên **2Cr 5,14-21 Mt 5,33-37**

³⁶ “*Đừng chỉ lên đầu mà thôi, vì anh không thể làm cho một sợi tóc hóa trắng hay đen được.* ³⁷ *Nhưng hễ ‘có’ thì phải nói ‘có’, ‘không’ thì phải nói ‘không’; thêm thắt điều gì là do ác quỷ.*” (Mt 5,36-37)

Bài Suy Gẫm số 202. Điểm 2: Người Thầy Phải Khuyến Khích Học Sinh Làm Điều Thiện.

Anh [Chị] Em không được lấy làm hài lòng khi chỉ ngăn chặn trẻ em mình phụ trách, không để chúng làm điều ác. Anh [Chị] Em cũng phải khích lệ chúng làm điều thiện và các việc tốt lành mà chúng có thể làm được. Vậy Anh [Chị] Em hãy trông chừng để chúng luôn nói sự thật, và khi chúng muốn đoán chắc điều gì, “*hễ ‘có’ thì phải nói ‘có’, ‘không’ thì phải nói ‘không’*” (Mt 5,37). Hãy giúp chúng hiểu rằng, khi chúng ít nói, thì người ta sẽ tin hơn, thay vì những lời thề thốt long trọng; bởi vì người ta sẽ đánh giá rằng sở dĩ chúng không dùng thêm nhiều lời, là do tinh thần Kitô giáo. Hãy khiến chúng làm theo lệnh của Chúa chúng ta: “*Hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi anh em*” (Mt 5,44) thay vì lấy ác báo ác, lẳng nhục đền lẳng nhục, và tìm cách báo thù.

Anh [Chị] Em phải chiếu theo giáo huấn của Chúa Giêsu Kitô, để khích lệ các em không chỉ hài lòng làm những việc lành, mà còn phải “*coi chừng, chớ có phô trương cho thiên hạ thấy ... vì chúng đã được phần thưởng rồi*” (Mt 6,1.5). Điều hệ trọng là Anh [Chị] Em phải dạy chúng cầu nguyện Thiên Chúa, như Đức Chúa chúng ta đã dạy những ai theo Người, tức phải cầu nguyện với lòng đạo đức và cách kín đáo, nghĩa là hết sức cảm lòng cảm trí, gạt bỏ mọi ý tưởng có thể chia trí lúc đó; ngõ hầu bằng cách giữ cho tâm trí chỉ hướng về Thiên Chúa mà thôi, các em dễ dàng nhận được điều chúng cầu xin. Vì phần đông học sinh, vốn xuất thân từ gia đình nghèo, nên Anh [Chị] Em phải động viên chúng khinh thường sự giàu sang phú quý và mến chuộng đức nghèo khó; bởi Đức Chúa chúng ta đã sinh ra trong cảnh cơ bần, đã yêu thương và lui tới với người nghèo; và Người đã nói: “*Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó, vì Nước Trời là của họ*” (Mt 5,3).

Đó là loại phương châm và thực hành mà Anh [Chị] Em phải không ngừng khơi gợi nơi các học sinh, nếu Anh [Chị] Em có chút nhiệt tình về phần rồi của chúng. Đặc biệt, đây là cách để Anh [Chị] Em tỏ bày nhiệt tâm làm vinh danh Thiên Chúa; vì những phương châm này chỉ có thể đến từ Thiên Chúa, do chúng đi ngược lại những xu hướng của con người, nên thuyết phục con trẻ thực hành chúng, là tỏ ra mình có lòng nhiệt thành làm nên danh dự và vinh quang cho Thiên Chúa.

Ngày 15/6/2025

CHÚA NHẬT XI THƯỜNG NIÊN

CHÚA BA NGÔI Năm C

Cn 8,22-31 Rm 5,1-5 Ga 16,12-15

¹³ “*Khi nào Thần Khí sự thật đến, Người sẽ dẫn anh em tới sự thật toàn vẹn. Người sẽ không tự mình nói điều gì, nhưng tất cả những gì Người nghe, Người sẽ nói lại, và loan báo cho anh em biết những điều sẽ xảy đến.*” (Ga 16,13)

Bài Suy Gẫm số 46. Điểm 3: Bỏ Phận Của Chúng Ta Đối Với Mâu Nhiệm Này.

Nếu quả thật mâu nhiệm này là vô song, về tầm cao siêu và mức độ thánh thiêng, lại là đối tượng hàng đầu của lòng tôn sùng nơi tất cả mọi giáo dân, thì nó còn đáng kính trọng hơn đối

với Anh [Chị] Em, là những người có bốn phận dạy nó cho trẻ em, – những mầm non sinh động trong cánh đồng Giáo hội. Cũng giống như Anh [Chị] Em, ngay từ khi chịu phép rửa tội, các con trẻ đã được thánh hiến cho Thiên Chúa Ba Ngôi; chúng mang dấu ấn của Thiên Chúa, đã được ghi khắc trên linh hồn của chúng; nhờ mầu nhiệm đáng tôn thờ này, dấu ân sủng đã được đổ tràn trong con tim của chúng (1Ga 2,20-27). Là những người có nhiệm vụ triển khai mầu nhiệm này nơi con trẻ – trong chừng mực mà đức tin cho phép, – Anh [Chị] Em làm một việc rất đúng, khi coi mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi như là nguồn mạch ánh sáng, là rường cột của đức tin và là nền tảng nguyên khởi của đạo chúng ta.

Chính trong cái nhìn đó mà hôm nay, Anh [Chị] Em phải tôn vinh cách đặc biệt và xả thân trọn vẹn cho Thiên Chúa Ba Ngôi chí thánh, nhằm đem hết năng lực góp phần vào việc mở rộng vinh quang của Thiên Chúa trên khắp mặt địa cầu. Về phương diện này, Anh [Chị] Em hãy mặc lấy tinh thần Dòng, với lòng đầy hăng say nhiệt thành như Thiên Chúa mong muốn, hầu mở trí cho con trẻ biết mầu nhiệm thánh thiêng này.

Today the Church celebrates the Holy Trinity. This solemnity reveals the nature of God, “Father, Son and Holy Spirit”. Moses, on Sinai, discovers God, as mercy and tenderness, and then asks Him to walk in and among his people. This prayer of Moses is fully accomplished in Jesus Christ. In Jesus, God manifests an overflowing love making each one his beloved. Jesus, becoming one of us and dying on the cross, associates us definitively with his own divine life. In short, “God so loved the world that he gave his only Son, so that everyone who believes in him may not be lost but may have eternal life”. Eternal life, in everyone, leads us to live in joy, peace and the perfection of love. The sign of the cross says it all. It is an act of faith in the Trinity and the salvation brought by Christ. It symbolizes a journey from the mind to the heart, recalling the incarnation of Christ. Its horizontal beam symbolizes the passage from death to life. We become children of the Father, in Christ, taught by his Spirit, given on the Cross.

Reflection: Br. PIERRE OUATTARA ESC, Burkina Faso.

Ngày 16/6/2025

Thứ Hai sau Chúa Nhật XI Thường Niên

2Cr 6,1-10 Mt 5,38-42

³⁹ “Còn Thầy, Thầy bảo anh em: đừng chống cự người ác, trái lại, nếu bị ai vả má bên phải, thì hãy giơ cả má bên trái ra nữa.” (Mt 5,39)

Bài Suy Gẫm số 12. Điểm 2: Đức Vâng Phục Bao Gồm Mọi Nhân Đức.

Người ta có thể áp dụng cho đức vâng phục điều mà Vua Salomon nói về sự khôn ngoan: “Mọi tốt lành đã cùng nó đến với chúng ta” (Kn 7,11). Thật vậy, ai vâng phục vì tinh thần Phúc Âm thì hội nơi bản thân mọi nhân đức khác. Người ấy *khiêm tốn*, vì muốn vâng lời thì phải biết khiêm tốn; người ấy *hiền lành*, bởi không được than phiền, dù cho lệnh truyền có gây khổ nhọc thế nào; người ấy *thinh lặng*, vì khi vâng phục thì dường như bị câm và chỉ biết làm điều người ta sai khiến, mà không nói lời nào; người ấy *kiên nhẫn*, vì chịu đựng mọi khổ đau và đỡ lấy mọi

gánh nặng người ta giao phó; người ấy rất *nhân từ*, vì sự vâng phục khiến làm mọi việc vì lợi ích của tha nhân. Điều này khiến thánh Bônaventura nói rằng, đức vâng phục phải dự phần vào tất cả các sinh hoạt của một cộng đoàn; không có nó, mọi hành động hay nhất trong cộng đoàn cũng không còn tốt nữa. Ngay như việc nhịn ăn, vốn có công đức lớn lao trước mặt Thiên Chúa, mà nếu được làm chỉ do ý muốn cá nhân, thì cũng bị lên án; vì khi ấy, ta biến mình thành chủ nhân của một hành động thuộc quyền tối thượng của Thiên Chúa, trong khi con người không có quyền gì trên hành động đó, ngoại trừ phải làm theo yêu cầu của Thiên Chúa.

Anh [Chị] Em hãy tự cho mình thật có phúc, vì đang ở vào bậc sống khiến chúng ta vâng phục; Anh [Chị] Em phải xem bản chất của sự vâng lời như là mẹ, là cột trụ của tất cả mọi nhân đức khác. Nếu muốn cho điều ấy có thực, cần thiết Anh [Chị] Em phải đem nó ra thực hành một cách càng trọn hảo càng tốt; vì Thiên Chúa chỉ ban ơn này cho những kẻ không còn ý muốn riêng, cho những ai nhận ý của Người làm điều luật và làm nguyên tắc của hành vi của mình.

In today's Gospel, Jesus teaches about responding to evil with goodness and going beyond what is expected. This lesson holds valuable insights for the student-teacher relationship. Instead of reacting negatively to challenges, teachers can emulate Christ's teachings by responding with patience, understanding, and compassion. When faced with difficult students or trying circumstances, educators can choose to respond with kindness, empathy, and an unwavering commitment to their students' growth. Moreover, De La Salle emphasizes the importance of going the extra mile in educating and caring for students. By offering personalized attention and support, teachers can empower their students to overcome obstacles and thrive academically and personally. In this manner, the student-teacher relationship becomes a powerful conduit for positive change, fostering an environment where love, respect, and understanding prevail, enriching the lives of both teachers and students alike.

Reflection: Br. MARTIN KATTAR FSC, India.

Ngày 17/6/2025

Thứ Ba sau Chúa Nhật XI Thường Niên

2Cr 8,1-9 Mt 5,43-48

⁴³ Một hôm, Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng: “Anh em đã nghe Luật dạy rằng: Hãy yêu đồng loại và hãy ghét kẻ thù. ⁴⁴ Còn Thầy, Thầy bảo anh em: hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi anh em.” (Mt 5,43-44)

Bài Suy Gẫm số 58. Điểm 2: Các Tu Sĩ Phải Giữ Giới Răn Và Những Lời Khuyên.

Những người ở ngoài đời mà có chút lòng mộ đạo, thì tin rằng họ đã làm tròn nhiệm vụ, khi họ không để lộ ra những tật xấu toác, và không có gì đáng trách trong cách cư xử. Nhưng Chúa Giêsu Kitô lên án những ý nghĩ ấy nơi những ai trung thành phụng sự Người; Người không muốn người ta đến với Người trong kinh nguyện và qua việc tham gia bí tích Thánh Thể mà “đang có chuyện bất hòa với anh em ...” (Mt 5,23). Người muốn chúng ta, thay vì ghét kẻ thù, phải “yêu” họ, “làm ơn cho” họ, “cầu nguyện cho” họ (Lc 6,27-28; Mt 5,43.44).

Điều mà Thiên Chúa đòi hỏi nơi Anh [Chị] Em, và muốn Anh [Chị] Em phải công chính hơn người đời, là Anh [Chị] Em không những phải giữ đúng các giới răn, mà hơn thế nữa, phải trung thành thực thi các lời khuyên Tin Mừng, cùng với hệ quả là tuân giữ Luật Dòng. Anh [Chị] Em không có điều gì phải tự trách, liên quan đến vấn đề này ư?

The apostle Paul praises the generosity of the Macedonian churches. He then refers to the origin of all charity. Jesus Christ, renouncing any claim to be God's equal, became poor and lived poor from the cradle to the cross. By his poverty, he enriched us with all kinds of goods in heaven and on earth. If this poverty enriches us, it also calls for the sincerity of our charity. We must become poor for his sake in order to enrich others at the temporal and spiritual level. With the authority of the Father's love, Jesus says : "You have heard that it was said...", "I tell you..." He speaks, not to transmit knowledge, but from his lived experience. He is the creative Word of the Father from whom each of his creatures comes. There is no judgment, but a renewed gift of Life. Each one can live the experience of being reached by the Word that frees him from his confinement. Jesus turns us towards the Father and invites us to imitate the perfection of his love contemplated in him. Sent by the Father, he is the grace offered to all. He teaches us to pray for our enemies and for the conversion of our torturers.

Reflection: Br. PIERRE OUATTARA ESC, Burkina Faso.

In today's Gospel, Jesus challenges his followers to love their enemies and be perfect, just as God is perfect. This powerful message has profound implications for the student-teacher relationship. Teachers, inspired by Christ's teachings, can foster an environment of love, respect, and understanding in the classroom. By loving their students unconditionally, teachers can create a safe space where students feel valued and accepted. Additionally, De La Salle emphasizes the role of teachers as role models. Just as God's perfection serves as an ideal, teachers' virtuous behaviour can inspire students to strive for excellence and become compassionate individuals. When teachers approach their students with love and understanding, they promote an atmosphere of mutual respect, cooperation, and growth. By embodying Christ's message, the student-teacher relationship becomes a catalyst for positive change, empowering students to reach their full potential as they develop both academically and morally.

Reflection: Br. MARTIN KATTAR FSC, India.

Ngày 18/6/2025

Thứ Tư sau Chúa Nhật XI Thường Niên

2Cr 9,6-11 Mt 6,1-6.16-18

⁶ *“Còn anh, khi cầu nguyện, hãy vào phòng, đóng cửa lại, và cầu nguyện cùng Cha của anh, Đấng hiện diện nơi kín đáo. Và Cha của anh, Đấng thấu suốt những gì kín đáo, sẽ trả lại cho anh.” (Mt 6,6)*

Bài Suy Gẫm số 36. Điểm 2: Cầu Cầu Nguyện Để Xa Lánh Tội Lỗi.

Điều phải đặc biệt thúc giục Anh [Chị] Em cầu nguyện, đó là sự yếu đuối mà tội lỗi gây ra nơi Anh [Chị] Em, một sự yếu đuối khiến Anh [Chị] Em không thể làm gì tốt lành về mặt siêu nhiên. Và bởi vì chúng ta càng ngày càng yếu dần, mỗi ngày cứ sa phạm những tội mới, cho nên hằng

ngày chúng ta cần sự trợ giúp lớn hơn. Thánh Gioan Kim Khẩu nói: “Cầu nguyện là một thần dược, đánh đuổi khỏi tâm hồn mọi điều xấu mà nó bắt gặp, và làm cho tâm hồn đó tràn đầy sự công chính”. Vì thế, nếu chúng ta muốn hoàn toàn thoát khỏi tội lỗi, chúng ta không thể làm gì tốt hơn là chuyên tâm cầu nguyện. Thực vậy, một người yêu mến sự cầu nguyện, dù có phạm tội nhiều đến đâu, có sống giữa những bừa bãi lớn nhất đi nữa, thì với nguyện gẫm, người ấy cũng còn có một nguồn lực nhanh chóng và dễ dàng, để nhận được ơn sám hối và tha thứ.

Vậy Anh [Chị] Em hãy cầu xin Thiên Chúa ban cho Anh [Chị] Em một trái tim tinh khiết, biết xa lánh và ghê tởm, không chỉ những tội nghiêm trọng nhất, mà còn cả mọi điều có thể làm vẩn đục lương tâm Anh [Chị] Em, làm cho Anh [Chị] Em không được đẹp lòng Thiên Chúa.

Ngày 19/6/2025

Thánh Rômualđô, Viện Phụ

Bài Suy Gẫm số 105. Điểm 3: Thánh Rômualđô Sợ Hãi Giờ Thiên Chúa Phán Xét.

Thánh Rômualđô, sau khi sống một trăm năm trong thanh vắng và đã có một cuộc sống đền tội rất khắc khổ, nói rằng: ‘càng nghĩ đến sự chết, ngài càng e sợ không được chết lành’. Vì ngài biết rằng Thiên Chúa sẽ đòi hỏi một sự trả lễ sít sao vào ngày Phán Xét, đến mức “*người công chính còn khó được cứu độ*” (1Pr 4,18) và theo lời của vị ngôn sứ: “*Thiên Chúa phán: ‘Vào thời ta ấn định, ta sẽ xử công minh’*” (Tv 75[74],3).

Nếu vị thánh này còn sợ hãi sự phán xét của Thiên Chúa đến vậy, thì Anh [Chị] Em, là những người đã sống trong sự sao lãng nhiệm vụ của chức phận mình, Anh [Chị] Em sẽ phải khiếp đảm thế nào? Nếu Anh [Chị] Em muốn tránh sự phán xét gắt gao của Thiên Chúa và chết trong an bình, thì hãy “*giả như chúng ta tự xét mình*” (1Cr 11,31) khi còn sống: vậy hãy lên án và trừng phạt tất cả những gì trong Anh [Chị] Em có thể làm mất lòng Thiên Chúa.

The life of Saint Romuald, a Benedictine monk and hermit, corresponds to the texts of the day. He testifies to the spirit of freedom that is the fruit of an attachment to Christ. Of great kindness to the poor and to animals, he heals the wounds of his fellows as well as those of the animals welcomed in his cell. He is invoked to heal psychological disorders. Let us ask for the grace of discernment of the spirit that our life obeys. Our spirit, even in full light, must grope around its way. The more he adores himself, blindly trusting his own lights, the less he waits to receive the truth from another, takes time for encounter and listening. All human life is based on an intuitive knowledge of the divine life. Seeking to know God, we become aware of our consciousness and discover the spirit that animates us. Ordinarily, we do not really live in ourselves; rather, God lives in us. We are strangers to our own intimacy. God invites us to join Him in ourselves in order to learn to love in His way. In joining the divine life, we join our vocation to the deepest freedom.

Reflection: Br. PIERRE OUATTARA ESC, Burkina Faso.

Thứ Năm sau Chúa Nhật XI Thường Niên

2Cr 11,1-11 Mt 6,7-15

¹³ “Xin đừng để chúng con sa chước cám dỗ, nhưng cứu chúng con cho khỏi sự dữ.” (Mt 6,13)

Bài Suy Gẫm số 36. Điểm 3: Cầu Cầu Nguyện Để Chống Lại Những Cám Dỗ.

Chúng ta rất dễ bị cám dỗ, nên ông Gióp nói: “*Cuộc sống con người ... chẳng phải là thời khổ địch sao?*” (G 7,1); điều này khiến thánh Phêrô nói rằng: “... *ma quỷ, thù địch của anh em, như sư tử gầm thét, rảo quanh tìm mồi cắn xé*” (1Pr 5,8). Chính sự cầu nguyện cho chúng ta đủ sức kháng cự nó. Chúa Giêsu Kitô còn nói về ác quỷ dâm ô rằng: “*giống quỷ này không chịu ra, nếu người ta không ăn chay cầu nguyện*” (Mt 17,21); và Người còn đặt cầu nguyện lên trên cả nhịn ăn, để chúng ta hiểu rằng, dù hãm mình là rất cần thiết để chiến thắng được thần ô uế, song khi bị ma quỷ tấn công, việc chúng ta tự trang bị bằng lời cầu nguyện thì hệ trọng hơn.

Vậy khi cảm thấy bị ác thần cám dỗ tấn công, Anh [Chị] Em chớ ngưng cầu nguyện, cho đến khi Anh [Chị] Em xua đuổi con quỷ đó hoàn toàn xa Anh [Chị] Em.

Ngày 20/6/2025

Thứ Sáu sau Chúa Nhật XI Thường Niên

2Cr 11,18.21b-30 Mt 6,19-23

²⁰ “*Nhưng hãy tích trữ cho mình những kho tàng trên trời, nơi mối mọt không làm hư nát, và kẻ trộm không khoét vách lấy đi.*” ²¹ *Vì kho tàng của anh ở đâu, thì lòng anh ở đó.*” (Mt 6,20-21)

Bài Suy Gẫm số 67. Điểm 1: Tiên Vàn Chúng Ta Phải Tìm Kiếm Nước Thiên Chúa.

Trong bài Tin Mừng hôm nay, Chúa Giêsu Kitô có lời sau đây, đặc biệt dành cho Anh [Chị] Em: “*Tiên vàn hãy tìm Nước Thiên Chúa*” (Mt 6,33). Thật vậy, Anh [Chị] Em vào cộng đoàn này chỉ để tìm kiếm Nước Thiên Chúa: trước tiên là cho chính mình, thứ đến là cho những kẻ mà Anh [Chị] Em được Thiên Chúa trao nhiệm vụ dạy dỗ. Ở cộng đoàn này, Anh [Chị] Em chỉ được tìm cách thiết lập Nước Thiên Chúa trong linh hồn Anh [Chị] Em, ở đời này và cả đời sau. Ở đời này, Anh [Chị] Em phải cố gắng chỉ để Thiên Chúa ngự trị bằng ân sủng và tình yêu sung mãn của Người trong trái tim Anh [Chị] Em; Anh [Chị] Em phải sống cho Người, và đời sống của chính Thiên Chúa phải là đời sống của linh hồn Anh [Chị] Em. Anh [Chị] Em cũng cần phải nuôi dưỡng linh hồn mình bằng chính Thiên Chúa, tức quan tâm càng nhiều càng tốt, đến sự hiện diện của Người. Điều làm nên cuộc đời của các thánh, chính là các ngài không ngừng chú ý đến Thiên Chúa hiện diện; cũng thế, đời sống của những linh hồn tận hiến cho Thiên Chúa, chỉ lo thực hiện thánh ý của Người, chỉ yêu mến Người, và làm cho người khác yêu mến Người, cũng phải bắt chước như vậy. Điều này phải là mối bận rộn của Anh [Chị] Em khi còn tại thế; tất cả những gì Anh [Chị] Em làm phải hướng đến cùng đích đó.

Hãy làm cho những trề mà Anh [Chị] Em dạy dỗ coi tội lỗi như là một bệnh tật đáng xấu hổ, tiêm nhiễm vào linh hồn và làm cho nó không còn xứng đáng đến gần Thiên Chúa và ra trước mặt Người; hãy làm cho trẻ có lòng yêu mến các nhân đức, ghi khắc vào lòng chúng những tâm tình sùng đạo, làm sao cho Thiên Chúa luôn ngự trị trong chúng; vì khi đó, chúng không còn

đính đáng gì đến tội lỗi nữa, hay ít ra chúng cũng sẽ tránh những tội trọng, đem đến cái chết cho linh hồn. Hãy luôn nhớ lại đây là cứu cánh của ơn gọi của Anh [Chị] Em, và ước gì điều đó thúc đẩy Anh [Chị] Em cộng tác vào việc thiết lập Nước Thiên Chúa trong cõi lòng các học sinh của Anh [Chị] Em. Một trong những phương cách tốt nhất để Anh [Chị] Em có được lợi ích như trên, là để cho Thiên Chúa hoàn toàn ngự trị trên các học sinh của Anh [Chị] Em, đến độ chúng không còn hành động hay phản ứng nào mà không do Người, Anh [Chị] Em có nghĩ như vậy không?

Ngày 21/6/2025

Thứ Bảy sau Chúa Nhật XI Thường Niên

2Cr 12,1-10 Mt 6,24-34

³⁴ “*Vậy, anh em đừng lo lắng về ngày mai: ngày mai, cứ để ngày mai lo. Ngày nào có cái khổ của ngày ấy.*” (Mt 6,34)

Bài Suy Gẫm số 67. Điểm 2: Không được Lo Lắng Về Những Nhu Cầu Của Thân Xác.

Khi lo tìm cách mở mang triều đại Thiên Chúa trong Anh [Chị] Em và trong linh hồn những trẻ mà Anh [Chị] Em dạy dỗ, điều hệ trọng là Anh [Chị] Em không được bận tâm với những nhu cầu của thân xác, vì hai sự lo âu đó không tương thích với nhau, và vì trong một tâm hồn, sự chú tâm đến những chuyện vật chất sẽ phá tan việc chăm lo đến những điều liên quan đến Thiên Chúa và việc phụng sự Người. Vì thế mà cũng trong đoạn Tin Mừng hôm nay, Chúa Giêsu Kitô đã dặn dò các Tông đồ, được Người trao nhiệm vụ chăm lo việc cứu rỗi các linh hồn và thiết lập Nước của Người dưới thế, rằng “*đừng lo lắng tự hỏi: ‘Ta sẽ ăn gì, uống gì, hay mặc gì đây?’ Tất cả những thứ đó dân ngoại vẫn tìm kiếm*” (Mt 6,31-32). Và lại những kẻ quá lo lắng về những điều đó chứng tỏ họ không có đức tin; và Người đã đưa ra một bằng chứng thuyết phục: “*Hãy xem chim trời: chúng không gieo, không gặt, không thu tích vào kho; thế mà Cha anh em trên trời vẫn nuôi chúng. ... Hãy ngắm xem hoa huệ ngoài đồng mọc lên thế nào, ... chúng không làm lụng, không kéo sợi; thế mà ... ngay cả vua Salomon, dù vinh hoa tột bậc, cũng không mặc đẹp bằng một bông hoa ấy*” (Mt 6,26-29).

Anh [Chị] Em có đức tin quá bé nhỏ đến nỗi sợ rằng, khi làm tròn bổn phận, và chỉ lo cho Thiên Chúa ngự trị trong tâm hồn mình và trong tâm hồn người khác, thì Anh [Chị] Em lại thiếu điều cần thiết cho cái ăn và cái mặc của Anh [Chị] Em sao?

Saint Louis Gonzaga died of the plague at the age of twentythree while devoting himself to the sick. Patron saint of Catholic youth and patron saint of AIDS patients, he embodies an exemplary generosity echoed in the texts of the day, combining almsgiving, fasting and prayer. Generosity, the gift of material things, also consists in giving time to God in prayer and of one's person in fasting. Giving, in the end, is not a sacrifice but a seed. Being generous allows one to sow in secret. This generosity produces unpredictable fruits such as joy, conversion, freedom, praise, prayers... It depends on the spirit, the heart, with which we give. The most important person is not me or others, but God. My deepest identity is not the one made by me, but rather

the one given by God. True generosity is not a search for the applause of others. Without prayer, no one knows how to grow in generosity because prayer opens to the love of God and of others. Learning to give of oneself, out of love for others and for God, makes one grow in the joy of giving.

Reflection: Br. PIERRE OUATTARA ESC, Burkina Faso.

Ngày 22/6/2025

CHÚA NHẬT XII THƯỜNG NIÊN
MÌNH VÀ MÁU THÁNH CHÚA KITÔ Năm C
St 14,18-20 1Cr 11,23-26 Lc 9,11b-17

¹⁶ *Bấy giờ Đức Giê-su cầm lấy năm cái bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời, dâng lời chúc tụng, bẻ ra và trao cho môn đệ để các ông dọn ra cho đám đông. (Lc 9,16)*

Bài Suy Gẫm số 48. Điểm 3: Bánh Thánh Ban Sự Sống Đời Đời.

Thấy người Do Thái khó tin lời Người nói, Chúa Giêsu nói thêm với họ rằng: “*Tôi là Bánh trường sinh. Tổ tiên các ông đã ăn man-na trong sa mạc, nhưng đã chết. Còn bánh này là Bánh từ trời xuống, để ai ăn thì khỏi phải chết. ... Ai ăn bánh này, sẽ được sống muôn đời. Và bánh tôi sẽ ban tặng, chính là thịt tôi đây ...*” (Ga 6,48-52).

Vậy khi chúng ta rước Mình Thánh Chúa Giêsu Kitô, chúng ta may mắn được dự phần vào sự sống của Đấng Cứu Thế, được một bảo chứng của sự sống vĩnh cửu, thậm chí được bảo đảm sống đời đời, nếu chúng ta lưu giữ nơi mình tinh thần mà Chúa Giêsu Kitô đã để lại trong chúng ta.

Được chính Chúa Giêsu Kitô đảm bảo sẽ sống đời đời nhờ ăn bánh này, – tức là chính Thiên Chúa, – lẽ nào Anh [Chị] Em lại không muốn ăn, hay họa hoàn lăm mới ăn Bánh này? “*Hãy nghiệm xem*” (Tv 34[33],9) bánh này ngon ngọt và hữu ích cho linh hồn biết mấy!

Ngày 23/6/2025

Thứ Hai sau Chúa Nhật XII Thường Niên
St 12,1-9 Mt 7,1-5

¹ *Khi ấy, Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng: “Anh em đừng xét đoán, để khỏi bị Thiên Chúa xét đoán, ² vì anh em xét đoán thế nào, thì anh em cũng sẽ bị Thiên Chúa xét đoán như vậy; và anh em đóng dấu nào, thì Thiên Chúa cũng sẽ đóng dấu ấy cho anh em.” (Mt 7,1-2)*

Bài Suy Gẫm số 74. Điểm 3: Thiên Chúa Đã Đặt Cho Chúng Ta Giới Luật Về Sự Chịu Đựng Lẫn Nhau.

Lý do khác khiến Anh [Chị] Em phải chịu đựng những khuyết điểm của đồng sự, là Thiên Chúa đã đặt việc ấy thành điều răn cho Anh [Chị] Em. Khi Thiên Chúa đặt Anh [Chị] Em trong một cộng đoàn, Người đã giao cho Anh [Chị] Em một gánh nặng khó kham; và gánh nặng đó là

gi? Đó là các khuyết điểm của các anh em đồng sự. Cho dù gánh nặng có nặng đến đâu đi nữa, thánh Phaolô cũng muốn chúng ta “*hãy mang gánh nặng cho nhau, như vậy là anh em chu toàn luật Đức Kitô*” (Gl 6,2). Anh [Chị] Em đã nghe kỹ bài học này chưa? Anh [Chị] Em đã hiểu rõ chưa? Vậy hãy đem nó ra thực hành: chính Thiên Chúa đã nêu gương cho Anh [Chị] Em, đã chịu biết bao đau khổ vì Anh [Chị] Em, và mỗi ngày còn phải gánh chịu nhiều hơn nữa! Anh [Chị] Em đã phạm nhiều tội chống lại Người, mặc dù Anh [Chị] Em nợ Người nhiều ơn sủng; tuy nhiên, miễn là Anh [Chị] Em chạy đến với Người, Người sẽ “*tha tội cho anh em*”, nhưng chỉ với điều kiện, như Người đã phán, là Anh [Chị] Em “*cũng tha cho những người có lỗi với anh em*” (Mt 6,12), là Anh [Chị] Em không còn oán giận về những phiền muộn mà người anh em đồng sự đã và sẽ còn gây ra cho Anh [Chị] Em; đó là điều mà Thiên Chúa đã đoan chắc với Anh [Chị] Em trong đoạn Tin Mừng của ngày hôm nay, là điều xuyên suốt phần mở đầu và kết luận của đoạn ấy.

Vậy nếu Anh [Chị] Em không cam chịu sự đau khổ nào từ phía các Anh [Chị] Em đồng sự, thì Thiên Chúa cũng sẽ không chịu đựng Anh [Chị] Em, và Người sẽ trừng phạt Anh [Chị] Em cách khủng khiếp, về mọi hành động chống lại Người; còn nếu ngược lại, Anh [Chị] Em cam chịu mọi điều từ các anh em đồng sự khác, thì Thiên Chúa sẽ tha hết mọi tội Anh [Chị] Em phạm chống lại Người. Người đã nói ở nơi khác rằng: “*Anh em đang đau nào, thì Thiên Chúa cũng sẽ đang đau ấy cho anh em*” (Mt 7,2; Mc 4,24; Lc 6,38b).

The divine call to Abraham means literally “go towards yourself”. The way towards God passes through Abraham himself. His journey has an inner pilgrimage aspect. He must leave his idols. He enters the solitude of a personal search for truth. Going towards oneself means going to meet the other. One often prefers to judge him and to set oneself up as having arrived at perfection. Jesus invites us not to judge others more harshly than ourselves. To go towards the other gives a chance to discover the divine within oneself. The eyes of faith see in the person the potentiality of a truth having a transformative power. They open the heart to divine mercy and allow us to look at ourselves with humility.

Reflection: Br. PIERRE OUATTARA ESC, Burkina Faso.

Ngày 24/6/2025

Sinh Nhật Thánh Gioan Tẩy Giả

Thánh Lễ Chính Ngày

Is 49,1-6 Cv 13,22-26 Lc 1,57-66.80

⁵⁷ Tới ngày mãn nguyệt khai hoa, bà Ê-li-sa-bét sinh hạ một con trai. ⁵⁸ Nghe biết Chúa đã rộng lòng thương xót bà như vậy, láng giềng và thân thích đều chia vui với bà. (Lc 1,57-58)

Bài Suy Gẫm số 138. Điểm 1: Gioan Tẩy Giả Đã Là Thánh Khi Lọt Lòng Mẹ.

Thánh Gioan Tẩy Giả có đặc ân được Giáo hội mừng kính ngày sinh, như đã tôn vinh sinh nhật của Chúa Giêsu Kitô, vì theo lời thánh Bernardô, ‘ngài đã là thánh ngay từ lúc chào đời, đã được chính Chúa Giêsu Kitô thánh hóa từ trong lòng thân mẫu Êlisabeth, khi bà được Đức Trinh Nữ

rất thánh đến thăm'. Do ngài rất gần gũi với Chúa Giêsu Kitô, đã được Thiên Chúa Cha hằng hữu chọn làm người Tiền Hô cho Con của Người, thì việc ngài được nâng cao hơn những người khác trong bậc ân sủng, và sự thánh thiện của ngài được tỏ bày ngay lúc chào đời, cũng là chính đáng. Vì thế mà Chúa Giêsu Kitô đã nói: *“Trong số phàm nhân đã lọt lòng mẹ, chưa từng có ai cao trọng hơn ông Gioan Tẩy Giả”* (Mt 11,11).

Cùng với Giáo hội, chúng ta hãy kính tôn sinh nhật thánh Gioan, vì đó là cội nguồn của sự thánh thiện của ngài, và của sự thánh hóa cho nhiều người; và vì chúng ta không phải là thánh khi chào đời, chúng ta hãy nguyện xin cho lần sinh thứ hai mà chúng ta thừa hưởng khi rời bỏ thế gian, trở nên khởi nguyên của việc chúng ta nên thánh; và, để nói theo thánh Lêô, ‘chớ gì chúng ta đừng sa vào lại tình trạng thấp hèn của ngày chào đời lần thứ nhất của chúng ta, với cách ăn nết ở không hợp với ơn gọi mà chúng ta theo đuổi’.

We learn from Isaiah’s calling that God has a loving plan for everyone. From the moment we are conceived, before we are able to listen, He calls us! When Isaiah is discouraged by his preaching without success, the Lord comforts and consoles him. He maintains his love for him, makes him his spokesman to the people and the light of the nations that we are! The effectiveness of the mission is not measured by immediate success. God acts in the unseen interiority of lives and helps each one to overcome his trials. John announces this God acting in secret . He, the Precursor, says he is nothing! This unhoped-for son marks a break in a world that wants to “domesticate” him. Zechariah gives an unexpected name: John, “God gives grace”. The Precursor questions our conversion to God. He leads us to the desert, to the limits of the human person. He becomes a pure expectation of “the One who is coming”. He, the greatest man, exhorts us to glory in the Lord . His wish is that the Lord may grow, that he may diminish. As successors of the Precursor, let us learn from him to step aside.

Reflection: Br. PIERRE OUATTARA ESC, Burkina Faso.

The Nativity of Saint John the Baptist, a celebration of new beginnings, holds a profound reflection on the student-teacher relationship, as guided by the teachings of St. John Baptist De La Salle. Just as John the Baptist was chosen for a divine mission, teachers are entrusted with the sacred duty of shaping young minds and souls. De La Salle’s insights emphasize the importance of recognizing each student’s unique potential, just as John’s parents rejoiced in his miraculous birth. Teachers must nurture and encourage their students to grow in wisdom and virtue, following John’s example of humility and devotion. Like the Baptist’s call to prepare the way for the Lord, educators must pave the path of knowledge and enlightenment for their students. In this sacred bond, students find purpose, and teachers find fulfilment in guiding them towards greatness. The Nativity of Saint John the Baptist reminds educators of the transformative power they hold in shaping the future and nurturing souls in their care.

Reflection: Br. MARTIN KATTAR FSC, India.

Ngày 25/6/2025

Thứ Tư sau Chúa Nhật XII Thường Niên

St 15,1-12.17-18 Mt 7,15-20

¹⁵ Một hôm, Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng: “Anh em hãy coi chừng các ngôn sứ giả, họ đội lốt chiên mà đến với anh em; nhưng bên trong, họ là sói dữ tham mồi.” (Mt 7,15).

Bài Suy Gẫm số 60. Điểm 1: Sự Thánh Thiện Không Ở Trong Chiếc Áo Dòng.

Trong bài Tin Mừng hôm nay, Chúa Giêsu Kitô nói rằng nhiều người “*đội lốt chiên ...; nhưng bên trong họ là sói dữ tham mồi*” (Mt 7,15). Đó là điều đôi khi xảy ra nơi những cộng đoàn thánh thiện nhất, khiến Công Đồng Tridentinô phải nói rằng áo dòng không làm nên thầy tu. Chiếc áo dòng thô sơ kia tạo ra cái vẻ đạo hạnh khiêm tốn, làm gương cho thế gian, và buộc người mặc nó phải giữ gìn ý tứ bề ngoài. Đó là một cái áo thánh, vì nó là dấu hiệu bề ngoài mà người mặc nó đã cam kết sống thánh thiện; và nếu đúng là áo này phải thường xuyên giúp họ nhớ lại những điều trên, thì cũng rất đúng là nó không biến người tu sĩ thành thánh, và lắm khi, nó chỉ dùng để che đậy những khuyết điểm to lớn.

Anh [Chị] Em hãy tự vấn, xem khi mình cởi bỏ trang phục của thế gian, thì Anh [Chị] Em có từ bỏ tất cả những phương châm sai lệch của nó không? và khi khoác tu phục lên người, Anh [Chị] Em có “*để Thần Khí đổi mới tâm trí anh em*” (Ep 4,22-23), và có từ bỏ hẳn các tập tục của người đời không? Cũng như áo dòng Anh [Chị] Em đang mặc, cuộc sống của Anh [Chị] Em phải khác hẳn cuộc sống của họ.

Ngày 26/6/2025

Thứ Năm sau Chúa Nhật XII Thường Niên

St 16,1-12.15-16 Mt 7,21-29

²¹ Hôm ấy, Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng: “*Không phải bất cứ ai thưa với Thầy: ‘Lạy Chúa! Lạy Chúa!’ là sẽ được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời, mới được vào mà thôi.*” (Mt 7,21)

Bài Suy Gẫm số 72. Điểm 2: Phải Thực Thi Đức Vâng Lời.

Đối với các cộng đoàn tu, lý do thứ hai khiến ít người được chọn, là quá ít tu sĩ biết thực sự và hoàn toàn vâng phục các Bề trên. Mà đức vâng lời là nhân đức đầu tiên phải có, và là nhân đức chính yếu, trong số các nhân đức giúp chúng ta bền đỗ ở trong dòng; thiếu nó, chúng ta cảm thấy bơ vơ, không còn sức mạnh và sinh lực, và vì thế, chẳng còn khả năng làm việc lành cho đúng bậc sống của mình: đó là nguyên nhân khiến chúng ta không kiên vững ở trong Dòng, hoặc, nếu có ở lại, thì cũng trở nên vô ích, hoặc tệ hơn nữa, có hại cho kẻ khác, y như những cành cây bị tách khỏi gốc, – là Chúa Giêsu Kitô, – không còn tiếp nhận nhựa sống cần thiết để sinh hoa kết trái (x. Ga 15,4). Chúng ta chỉ liên kết với Đức Kitô, như cành với thân cây, trong chừng mực chúng ta liên kết với các Bề trên, và có lối cư xử lệ thuộc đối với các ngài trong mọi sự; bởi vì, theo thánh Phaolô, vâng phục Bề trên như là “*vâng lời Đức Kitô*”; và cách chúng ta phải vâng phục, là không được “*như muốn làm đẹp lòng người ta, nhưng như nô lệ của Đức Kitô, đem cả tâm hồn thi hành ý Thiên Chúa*” (Ep 6,5.6), với tư cách là những chi thể và những đầy tớ của Chúa Giêsu Kitô; các Bề trên chỉ có quyền sai khiến, là vì họ nói nhân danh Chúa Giêsu Kitô và với tư cách đại diện cho Người; cũng theo lời thánh Phaolô, chúng ta phải

vâng lời các Bề trên, chỉ vì họ giúp “*dân thánh được chuẩn bị để làm công việc phục vụ, là xây dựng thân thể Đức Kitô*” (Ep 4,12), – là vị thủ lĩnh, mà chúng ta phục tùng qua các thừa tác viên của Người, Người “*làm cho các bộ phận ăn khớp với nhau và toàn thân được kết cấu chặt chẽ, nhờ mọi thứ gân mạch nuôi dưỡng và mỗi chi thể hoạt động theo chức năng của mình*” (Ep 4,16) để chỉ làm nên một thân thể.

Vậy chính nhờ đức vâng lời mà Anh [Chị] Em sẽ trở thành những người được tuyển chọn đích thực trong hội dòng của Anh [Chị] Em.

Ngày 27/6/2025

Thứ Sáu sau Lễ Minh và Máu Thánh Chúa Kitô

THÁNH TÂM CHÚA GIÊ-SU Năm C

Ed 34,11-16 Rm 5,5b-11 Lc 15,3-7

⁷ “*Vậy, tôi nói cho các ông hay: trên trời cũng thế, ai nấy sẽ vui mừng vì một người tội lỗi ăn năn sám hối, hơn là vì chín mươi chín người công chính không cần phải sám hối ăn năn.*” (Lc 15,7)

Bài Suy Gẫm số 56. Điểm 1: Người Thầy Phải Canh Giữ Các Học Sinh Của Mình.

Trong công tác, Anh [Chị] Em “*là những tôi tớ*” của Thiên Chúa, nên Anh [Chị] Em phải là “*cộng sự viên của Người*” (1Cr 3,1.9), phải tuân theo ý định của Người, nhằm đem lại sự cứu độ cho các con trẻ mà Anh [Chị] Em phụ trách, đặc biệt những em có xu hướng lêu lổng nhất. Bài Tin Mừng của ngày hôm nay, khi đưa ra dụ ngôn người mục tử nhân lành “*có một trăm con chiên mà bị mất một con, đã để lại chín mươi chín con kia để đi tìm con chiên bị mất*” (Lc 15,4), dạy Anh [Chị] Em phải canh giữ các em lêu lổng này, kỹ hơn các em biết tự ý cư xử tốt, có hành vi đạo đức.

Anh [Chị] Em phải vận dụng mọi cách để đem những em có thói hư tật xấu về với Thiên Chúa, vì như Chúa Giêsu Kitô nói, “*Cha của anh em, Đấng ngự trên trời, không muốn cho một ai trong những kẻ bé mọn này phải hư mất*” (Mt 18,14). Vậy là chính Thiên Chúa dùng Anh [Chị] Em để dẫn dắt các trẻ ấy trên con đường cứu độ, nên Anh [Chị] Em phải làm sao để chúng không đi lạc; còn nếu chúng có lạc đường, thì phải đưa chúng trở lại ngay: phận vụ của Anh [Chị] Em là dẫn chúng đi trên chính lộ.

Ngày 28/6/2025

Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ

Lc 2,41-51

⁵¹ *Sau đó, Người đi xuống cùng với cha mẹ, trở về Na-da-rét và hằng vâng phục các ngài. Riêng mẹ Người thì hằng ghi nhớ tất cả những điều ấy trong lòng.* (Lc 2,51)

Bài Suy Gẫm số 82. Điểm 3: Đức Maria Được Giải Thoát khỏi Mọi Dục Vọng.

Để làm cho Đức Trinh Nữ Rất Thánh được hoàn toàn thanh sạch từ lúc đầu thai, Thiên Chúa còn giữ Mẹ cho khỏi dục vọng, tức là khỏi khuynh hướng tội lỗi; Người không muốn bất cứ điều gì có dính dấp với tội lỗi đến gần Mẹ. Vì Thiên Chúa là Đấng Thánh, nên Người không nhập vào một tạo vật bị vấy bẩn bởi một chút bợn nhơ nào.

Cùng với Mẹ Maria, Anh [Chị] Em hãy cảm tạ Thiên Chúa, vì những điều cao trọng mà Người đã thực hiện nơi Mẹ; và khi ngắm nhìn Mẹ như là kiệt tác của Thiên Chúa, Anh [Chị] Em hãy cầu xin Mẹ giải thoát Anh [Chị] Em khỏi mọi điều có thể góp phần làm cho Anh [Chị] Em mắc lỗi rất bé nhỏ, nhất là đừng để rơi vào những tội nào mà Anh [Chị] Em thường phạm ở ngoài đời.

Thánh Irênê, Giám Mục, Tử Đạo

St. Irenaeus, author of the phrase “the glory of God is the living man”, emphasizes that life is, above all, a good thing. Glory is essential to Christianity, an unjustly criticized religion of humility. Jesus reveals that he came that we might have life and have it abundantly. He asks that his Father glorify him so that he may glorify Him in his disciples. The inner light of divine knowledge matters more than the light of popularity. The awareness that glory comes from God teaches humility. Glorification is about the salvation of the whole man and of every man. The disciples glorify Jesus by their unity, a testimony of the Spirit’s action. The Christian, by vocation, testifies to the beauty and truth of the divine life.

Reflection: Br. PIERRE OUATTARA ESC, Burkina Faso.

The life of Saint Irenaeus, a devoted Bishop and Martyr, sheds light on the profound student-teacher relationship, in line with as is also exemplified in the teachings of St. John Baptist De La Salle. As Saint Irenaeus fearlessly defended the faith, teachers are called to impart knowledge and foster spiritual growth in their students. De La Salle’s wisdom emphasizes the importance of guiding students with unwavering dedication, just as Irenaeus nourished his flock with love and care. Teachers must be mentors and role models, leading by example and instilling virtuous values. Like Irenaeus’ commitment to preserving Christian doctrine, educators must equip their students with wisdom and discernment to face life’s challenges. In this sacred connection, students find strength and purpose, while teachers find fulfillment in shaping responsible and faithful individuals. The life of Saint Irenaeus reminds educators of the transformative power they possess in moulding minds and souls for the greater glory of God.

Reflection: Br. MARTIN KATTAR FSC, India.

Ngày 29/6/2025

Thánh Phêrô và Thánh Phaolô, Tông Đồ

Thánh Lễ Chính Ngày

Cv 12,1-11 2Tm 4,6-8.16b.17-18 Mt 16,13-19

¹⁶ Ông Si-môn Phê-rô thưa: “Thầy là Đấng Ki-tô, Con Thiên Chúa hằng sống.” ¹⁷ Đức Giê-su nói với ông: “Này anh Si-môn con ông Giô-na, anh thật là người có phúc, vì không phải phàm nhân mặc khải cho anh điều ấy, nhưng là Cha của Thầy, Đấng ngự trên trời.” (Mt 16,16-17)

Bài Suy Gẫm số 139. Điềm 2: Vì Tin, Thánh Phêrô Trở Thành Thủ Lãnh Các Tông Đồ.

Lòng tin mạnh mẽ của vị Tông đồ này đã giục ngài luôn theo Chúa Giêsu Kitô; trong số ba tông đồ luôn đồng hành trong các biến cố chính của đời Người, Phêrô là người được sách Tin Mừng nêu tên đầu tiên. Ngài cũng là vị tông đồ thứ nhất đã chạy đến mồ để tìm xác của người Thầy thân yêu, qua đó ta thấy sự gắn bó tha thiết ngài dành cho Người. Niềm tin của ngài tỏa rạng hơn hẳn lòng tin của các Tông đồ khác trong sự kiện sau: khi Chúa Giêsu hỏi các tông đồ người ta nghĩ gì về Người và rồi, chính họ nghĩ thế nào về Người, thì thánh Phêrô, – theo lời của Chúa Giêsu Kitô, – do được giác ngộ nhờ một ánh sáng mà loài người không thể hiểu được, vì nó chỉ có thể đến từ trời, đã trả lời: “Thầy là Đấng Ki-tô, Con Thiên Chúa hằng sống” (Mt 16,16). Và rồi Chúa Giêsu Kitô giao cho ngài việc chăm sóc Giáo hội của Người.

Hãy xác tín rằng Anh [Chị] Em chỉ góp phần tạo lợi ích cho Giáo hội bằng thừa tác vụ của mình trong chùng mực Anh [Chị] Em có niềm tin viên mãn và hành xử theo tinh thần đức tin của bậc tu sĩ, là tinh thần tạo sinh khí nơi Anh [Chị] Em.

We celebrate, with the catholicity of the Church, Peter and Paul, two great apostles of Jesus Christ. Catholicity characterizes a community that lives Pentecost by uniting peoples into a family of God where all languages are spoken. Peter and Paul give the example of a culture of encounter, which is more necessary than ever in the age of globalization and the diversity and complexity of social relationships. The culture of encounter connects Paul’s missionary dynamic with Peter’s sense of unity. It transforms tensions into opportunities for exchange and acceptance of the diversity of our humanity. It safeguards the possibility of affirming our differences so that each one can manifest his or her part in the mystery of the human genius. The missionary dynamic seeks to integrate peoples and cultures into a single believing unity but also works to transfigure each human reality from within. Catholicity keeps the doors open to welcome those who hear the call to a fullness of life. Paul’s words, “Christ is my life,” combine the vertical and horizontal dimensions of catholicity. It calls for the capacity of both individuals and peoples to transcend themselves in Jesus Christ, in whom all are one.

Reflection: Br. PIERRE OUATTARA ESC, Burkina Faso.

The lives of Saints Peter and Paul, Apostles, offer profound insights into the student-teacher relationship. Both Peter and Paul were chosen by Christ to spread His message and build the foundation of the Church. Teachers, like these Apostles, bear the responsibility of imparting knowledge and nurturing faith in their students. De La Salle’s teachings emphasize the significance of forming a strong and supportive bond with students, just as Peter and Paul shared a deep connection with Christ. Teachers must guide their students towards a path of truth and virtue, just as the Apostles did in their ministry. In this sacred connection, students are empowered to embrace their calling, and teachers find fulfillment in witnessing their growth. The lives of Saints Peter and Paul remind educators of the transformative power they possess in shaping hearts and minds for a brighter future.

Reflection: Br. MARTIN KATTAR FSC, India.

Ngày 30/6/2025

Các Thánh Tử Đạo Tiên Khởi Rôma

Bài Suy Gẫm số 140. Điểm 3: Thánh Phaolô Nhiệt Thành Bất Chấp Những Thử Thách.

Lòng nhiệt thành cố tính bền chắc hơn, chỉ khi nào nó tiếp diễn giữa những gian truân bất bớ gay gắt nhất; lòng nhiệt thành của thánh Phaolô đã kinh qua những loại thử thách như thế: nhiều lần ngài bị bỏ tù, chịu đòn, “*bao lần suýt chết. Năm lần bị người Do Thái đánh bốn mươi roi bớt một; ba lần bị đánh đòn; một lần bị ném đá; ba lần bị đắm tàu; một đêm một ngày lênh đênh giữa biển khơi ...; gặp bao nguy hiểm do trộm cướp, nguy hiểm do đồng bào, nguy hiểm vì dân ngoại ...; phải vất vả mệt nhọc, thường phải thức đêm, bị đói khát, nhịn ăn, nhịn uống và chịu rét mướt trần truồng*” (2Cr 11,23-27); và giữa những gian khổ ấy, bầu nhiệt huyết của ngài không bao giờ nguội.

Trong thừa tác vụ của mình, Anh [Chị] Em cần phải đầy nhiệt tâm; hãy theo sát gương nhiệt thành của thánh Tông đồ này, sao cho những lời thóa mạ, chửi rủa, vu khống hay những sự bất bớ dồn dập thế nào đi nữa, cũng không thể làm giảm suy sự nhiệt thành đó tí nào, hoặc khiến Anh [Chị] Em lỡ miệng thốt ra lời than vãn nào, vì Anh [Chị] Em lấy làm hân hạnh chịu đau khổ vì Chúa Giêsu Kitô (x. 2Cr 12,10; Cv 21,13).

After the solemnity of Saints Peter and Paul, founders of the Church of Rome, the first martyrs of Rome are celebrated. The emperor Nero had them put to death, unjustly accusing them of the burning of Rome. Pope Francis, evoking their example, speaks about a hidden daily martyrdom, made of self-abnegation and self-sacrifice. He denounces the martyrdom suffered by Christians who are marginalized, slandered, discriminated against, and subjected to deadly violence with the complicit silence of political powers. Christian martyrdom is defined, beyond the death and the atrocity of the sufferings, by the meaning the martyr gives to them. Different forms of leprosy of the social body explain many martyrdoms. The person is abusively recast as an unapproachable leper. It is rather the hearts that need to be purified. Leprosy is hatred, contempt, jealousy; in short, the sins of our heart. Let us ask the Lord to cleanse our hearts of these leprosy, which are the cause of the martyrdom of others.

Reflection: Br. PIERRE OUATTARA ESC, Burkina Faso.

Thứ Hai sau Chúa Nhật XIII Thường Niên

St 18,16-33 Mt 8,18-22

²¹ Một môn đệ khác thưa với Người: “Thưa Ngài, xin cho phép con về chôn cất cha con trước đã.” ²² Nhưng Đức Giê-su bảo: “Anh hãy đi theo tôi, cứ để kẻ chết chôn kẻ chết của họ.” (Mt 8,21-22)

Bài Suy Gẫm số 75. Điểm 3: Chúng Ta Phải Hành Xử Chỉ Vì Thiên Chúa Mà Thôi.

Nhưng từ chối hành động để làm đẹp lòng người đời mà thôi thì chưa đủ, mà còn “*phải sống thế nào cho đẹp lòng Thiên Chúa*” (1Tx 4,1) nữa, như thánh Phaolô đã nói, và phải “*sống như*

Thiên Chúa đòi hỏi và làm đẹp lòng Người về mọi phương diện” (Cl 1,10); vì vậy Anh [Chị] Em phải đi theo con đường của Thiên Chúa, và làm hết sức để ngày càng tiến xa trên con đường đó; thánh Phaolô nói thêm: “Ý muốn của Thiên Chúa là anh em nên thánh, tức là xa lánh gian dâm” (1Tx 4,3), – nghĩa là các hành động của Anh [Chị] Em phải tinh tuyền, không được có động cơ nào khác ngoài việc làm đẹp lòng Thiên Chúa.

Đó sẽ là phương tiện đích thực và chắc chắn nhất để đi theo đường lối của Thiên Chúa, và càng ngày càng tiến tới; vì ở đời sau, Thiên Chúa sẽ là mục tiêu và cùng đích của mọi hành động của Anh [Chị] Em thế nào, thì ngay tại đời này, Người cũng phải giữ các đặc quyền ấy, nhất là trong ơn gọi của Anh [Chị] Em, một bậc sống đòi hỏi sự trọn hảo cao độ; vì như lời thánh Phaolô nói, “Thiên Chúa đã không kêu gọi chúng ta sống ô uế” – nghĩa là có những hành động không xứng hợp với bậc sống của Anh [Chị] Em, những hành động không trong sạch và thối nát do những cùng đích xấu mà Anh [Chị] Em gán cho chúng, – “nhưng sống thánh thiện” (1Tx 4,7). Vậy kẻ nào không ra sức làm mọi việc hướng về Thiên Chúa, thì “không phải là khinh thường một người phàm, nhưng là khinh thường Thiên Chúa” (1Tx 4,8).